

**NỘI DUNG TRẢ LỜI CÂU HỎI ĐỐI THOẠI CỦA NÔNG DÂN
VỚI LÃNH ĐẠO UBND TỈNH, CÁC SỞ, NGÀNH, ĐỊA PHƯƠNG NĂM 2022**

(Kèm theo Công văn số /UBND-KTN ngày /12/2022 của UBND tỉnh Quảng Nam)

Thứ tự câu hỏi	Địa phương	Nội dung Câu hỏi + Trả lời	Cơ quan chủ trì tham mưu trả lời
1	Thăng Bình	<p>Hiện nay, tình hình sản xuất nông nghiệp của bà con nông dân sau đại dịch Covid-19 gặp rất nhiều khó khăn, đặc biệt là kinh phí đầu tư ban đầu (phân bón, thuốc trừ sâu, xăng dầu... đều tăng giá) trong khi đó sản phẩm nông nghiệp bán ra với giá thấp; thương lái ép giá gây ảnh hưởng đến thu nhập và đời sống của nông dân. Đề nghị Nhà nước có cơ chế, chính sách ổn định tình hình này. Đặc biệt lưu ý các chính sách trợ giá, đầu ra sản phẩm, thị trường tiêu thụ, liên kết sản xuất giữa Doanh nghiệp - Hợp tác xã - Nông dân.</p> <p>Trả lời: <i>Hiện nay, Tỉnh Quảng Nam đã ban hành Nghị quyết số 17/2019/NQ-HĐND ngày 17/12/2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh về Chính sách khuyến khích phát triển hợp tác, liên kết trong sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Quảng Nam. Do đó, địa phương cần tuyên truyền, hướng dẫn doanh nghiệp, Hợp tác xã tham gia xây dựng dự án/ kế hoạch đề nghị hỗ trợ liên kết để được hỗ trợ chính sách của nhà nước và ổn định đầu ra sản phẩm cho người sản xuất. Đồng thời, tạo điều kiện thuận lợi, tăng cường kết nối với các Doanh nghiệp để đẩy mạnh liên kết giữa Doanh nghiệp - Hợp tác xã - Nông dân.</i></p>	Sở Nông nghiệp và PTNT
2	Đại Lộc	<p>Đa số người nông dân sau đại dịch Covid-19, cần nguồn vốn để đầu tư phát triển sản xuất; đề nghị UBND tỉnh, và các cơ quan chức năng giúp nông dân khoan nợ các khoản vay hoặc gia hạn thời gian trả nợ, hoặc cho vay thêm vốn để người dân tái đầu tư và mở rộng sản xuất được không?</p> <p>Trả lời: <i>Luật TCTD và các văn bản pháp luật liên quan không có quy định về biện pháp khoan nợ. Việc khoan nợ hiện nay chỉ áp dụng cho lĩnh vực NNNT theo NĐ 55 trong trường hợp khách hàng bị thiệt hại hậu quả của thiên tai, dịch bệnh trong diện rộng hoặc do nguyên nhân khách quan bất khả kháng (khoản 2 điều 12 NĐ 55 và khoản 6 điều 1 NĐ 116) (ngoại trừ NHCSXH). Tuy nhiên trong hơn 2 năm dịch Covid tác động đến toàn bộ đời sống kinh tế xã hội, trên tinh thần chia sẻ khó khăn với khách hàng gặp khó khăn do dịch Covid, bằng chính nguồn lực tài chính của</i></p>	Ngân hàng Nhà nước tỉnh

		<p><i>các ngân hàng thương mại, hệ thống ngân hàng trên địa bàn đã cơ cấu lại thời hạn trả nợ và giữ nguyên nhóm nợ, miễn, giảm lãi cho 1.700 khách hàng với tổng giá trị nợ là 4.624 tỷ đồng; Doanh số cho vay mới lũy kế từ 23/01/2020 đạt 62.065 tỷ đồng cho 6.778 khách hàng.</i></p> <p><i>Việc cơ cấu nợ thực hiện đến hết ngày 30/6/2022 là phù hợp với tình hình thực tế hiện nay (dịch Covid đã cơ bản được kiểm soát tại Việt Nam, mọi hoạt động kinh tế - xã hội đã trở lại trạng thái bình thường).</i></p>	
3	Hiệp Đức	<p>Trước đây, Nhà nước đã có chính sách hỗ trợ cho nhân dân vay vốn sản xuất nhưng sau khi xảy ra dịch Covid- 19 và bão số 9 người nông dân đối diện với nhiều khó khăn, tình cảnh thiếu vốn lại tiếp diễn, nhiều hộ không đủ khả năng tái sản xuất và phục hồi các diện tích đất có cây bị gãy đổ. Vậy, đề nghị Nhà nước có cơ chế hỗ trợ cho người dân tiếp cận các nguồn vốn mới và cơ chế hỗ trợ khuyến khích đầu tư để tái sản xuất, ổn định đời sống.</p> <p>Trả lời: <i>Đề nghị UBND huyện Hiệp Đức chỉ đạo Hội nông dân huyện hướng dẫn nông dân tiếp cận nguồn vốn vay ưu đãi của Quỹ Hỗ trợ nông dân tỉnh Quảng Nam. Bên cạnh đó, Hội Nông dân tỉnh Quảng Nam đã ký kết với Ngân hàng Bru điện Liên Việt tạo thêm kênh giúp nông dân vay vốn đầu tư phát triển sản xuất.</i></p> <p><i>Phòng Nông nghiệp và PTNT tuyên truyền, hướng dẫn người dân tiếp cận các cơ chế, chính sách có hỗ trợ lãi suất vay như: Nghị quyết số 35/2021/NQ-HĐND ngày 29/9/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Nam quy định hỗ trợ phát triển kinh tế vườn, trang trại trên địa bàn tỉnh Quảng Nam giai đoạn 2021 - 2025.</i></p>	Sở Nông nghiệp và PTNT
4	Đại Lộc	<p>UBND tỉnh có giải pháp gì để tích tụ được quỹ đất tập trung để các tổ chức, cá nhân có điều kiện phát triển đầu tư chăn nuôi tập trung hoặc thực hiện dự án sản xuất kinh doanh?</p> <p>Trả lời:</p> <p><i>Ngày 05/01/2017, UBND tỉnh đã phê duyệt quy hoạch phát triển chăn nuôi gia súc, gia cầm tập trung trên địa bàn tỉnh Quảng Nam đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 (Quyết định số 58/QĐ-UBND). Theo đó bố trí các khu đất để các tổ chức, cá nhân đầu tư chăn nuôi tập trung. Hiện nay, Quyết định số 58/QĐ-UBND đã hết hiệu lực theo Luật Quy hoạch có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2019. Tuy nhiên, thực tế hiện nay các điểm được bố trí xây dựng khu chăn nuôi tập trung tại Quyết định số 58/QĐ-UBND về cơ bản vẫn còn phù hợp và được UBND cấp huyện đề xuất đưa vào quy hoạch sử dụng đất giai đoạn 2021-2030.</i></p>	Sở Nông nghiệp và PTNT

		<i>Hiện nay, UBND tỉnh đang xây dựng quy hoạch tỉnh Quảng Nam thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050, trong đó có bố trí quỹ đất cho các tổ chức, cá nhân có nhu cầu đầu tư phát triển chăn nuôi tập trung trên địa bàn toàn tỉnh</i>	
5	Đại Lộc	<p>Hiện nay giá cả phân bón quá cao, người dân làm lúa thu nhập quá thấp có nguy cơ bỏ ruộng, người nông dân có nhu cầu chuyển đổi đất lúa sang trồng sen, nuôi cá hoặc lên luống trồng các loại cây ăn quả có được không?</p> <p>Trả lời: Theo quy định tại Điều 13 và Điều 14, Nghị định 94/2019/NĐ-CP ngày 13/12/2019 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Trồng trọt về giống cây trồng và canh tác. Trong đó có nêu rõ nội dung “Chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên đất trồng lúa” và “Bảo vệ và sử dụng tầng đất mặt của đất chuyên trồng lúa nước”. Người dân có nhu cầu chuyển đổi đất lúa sang trồng sen, nuôi cá hoặc trồng các loại cây ăn quả cần nghiên cứu các quy định này để làm cơ sở vận dụng triển khai thực hiện.</p>	Sở Nông nghiệp và PTNT
6	Tam Kỳ	<p>Hiện nay việc sản xuất nông nghiệp sạch, nông nghiệp hữu cơ công nghệ cao cần diện tích khá lớn để xây dựng nhà xưởng, kho bãi, chế biến nhưng hiện nay để có được diện tích đất lớn là rất khó khăn, Vậy đề nghị lãnh đạo tỉnh có hướng nào giúp cho HTX chúng tôi đảm bảo được đất để phát triển sản xuất?</p> <p>Trả lời:</p> <p>Đề nghị HTX liên hệ với UBND cấp huyện, nơi dự kiến xây dựng nhà xưởng, kho bãi, chế biến để được hỗ trợ theo đúng các quy định hiện hành.</p> <p>Tuy nhiên, thực hiện chủ trương tái cơ cấu ngành nông nghiệp theo hướng nâng cao giá trị gia tăng và phát triển bền vững, thời gian qua UBND tỉnh đã trình HĐND tỉnh ban hành nhiều cơ chế chính sách liên quan đến lĩnh vực Nông nghiệp. Trong đó, đối với sản xuất nông nghiệp sạch, nông nghiệp hữu cơ công nghệ cao... để hỗ trợ hạ tầng phục vụ sản xuất có các cơ chế chính sách như: Nghị quyết số 17/2019/NQ-HĐND ngày 17/12/2019 của HĐND tỉnh về chính sách khuyến khích phát triển hợp tác, liên kết trong sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Quảng Nam; Nghị quyết số 45/2018/NQ-HĐND ngày 06/12/2018 của HĐND tỉnh về cơ chế, chính sách khuyến khích Doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn trên địa bàn tỉnh Quảng Nam; ... Theo đó, đến cuối năm 2021 có trên 129/373 HTXNN tham gia hợp tác, liên kết trong sản xuất và tiêu thụ sản</p>	Sở Nông nghiệp và PTNT

		<p>phẩm nông nghiệp; có 58 HTX là chủ thể của 69 sản phẩm OCOP của tỉnh đạt từ 3 - 4 sao; có 42 HTX ứng dụng công nghệ cao trong sản xuất và kinh doanh rau và các sản phẩm nông nghiệp theo hướng an toàn, hữu cơ,... Trong những năm qua, thông qua cơ chế, chính sách của Trung ương, của tỉnh... các HTX Nông nghiệp đã tích cực chủ động trong việc liên kết sản xuất vùng nguyên liệu theo chuỗi với các hình thức phù hợp để nâng cao giá trị và sức mạnh cạnh tranh cho nông sản. Đến nay trên địa bàn tỉnh có 42 dự án, kế hoạch liên kết sản xuất cấp huyện, xã được phê duyệt; năm 2022 có 01 dự án liên kết sản xuất cấp tỉnh được phê duyệt. Đa số các dự án liên kết sản xuất đều hoạt động ổn định, bước đầu phát huy hiệu quả, góp phần nâng cao thu nhập cho nông dân, HTX và doanh nghiệp...</p>	
7	Duy Xuyên	<p>Hiện nay đất đai sản xuất còn manh mún, nhỏ lẻ vì đã cấp cho từng hộ, cho nên có 1 số hộ đi làm công nhân hay công việc dịch vụ khác không đầu tư cho sản xuất nông nghiệp nên giá trị thu nhập trên đất nông nghiệp thấp, đề nghị nhà nước cho chính sách cơ chế về tích tụ ruộng đất để quy hoạch vùng sản xuất hàng hóa và áp dụng cơ giới hóa đồng ruộng để tăng năng suất và thu nhập cho người nông dân.</p> <p><u>Trả lời:</u></p> <p><i>Thực trạng quy mô đất sản xuất nông nghiệp còn manh mún, nhỏ lẻ, phần lớn nông hộ có diện tích đất nhỏ, ... Tuy nhiên các cơ chế chính sách liên quan đến tập trung, tích tụ đất đai chậm đổi mới và điều chỉnh đáp ứng đòi hỏi của thực tiễn. Đây là một trong những cản trở gây khó khăn cho việc sản xuất nông nghiệp theo hướng hàng hoá, áp dụng công nghệ còn nhiều bất cập.</i></p> <p><i>Nội dung liên quan đến chính sách tập trung, tích tụ đất đai hiện nay đang được Chính phủ giao Bộ Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với các Bộ, Ngành, địa phương đang dự thảo Luật Đất đai (sửa đổi) nhằm khắc phục những tồn tại, hạn chế của Luật Đất đai 2013, đồng thời bổ sung các chính sách mới để điều chỉnh một số nội dung phát sinh trong thực tiễn. Tại Quảng Nam, UBND tỉnh đã giao Sở chuyên ngành nghiên cứu, tham mưu xây dựng cơ chế chính sách phù hợp để tạo điều kiện thuận lợi cho việc tích tụ ruộng đất nhằm hình thành những vùng sản xuất tập trung, sản xuất hàng hóa để tăng năng suất và thu nhập cho người dân.</i></p> <p><i>Tuy nhiên, trước mắt để tăng hiệu quả sản xuất và thu nhập cho người nông dân đề nghị địa phương triển khai thực hiện tốt các cơ chế chính sách đã ban hành như: Nghị quyết số 17/2019/NQ-HĐND ngày 17/12/2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh về chính sách khuyến khích phát triển hợp tác, liên kết</i></p>	Sở Nông nghiệp và PTNT

		<i>trong sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Quảng Nam; Nghị quyết số 07/2021/NQ-HĐND ngày 13/01/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định cơ chế, chính sách hỗ trợ Chương trình Mỗi xã một sản phẩm (OCOP) trên địa bàn tỉnh Quảng Nam giai đoạn 2021-2025; Nghị quyết số 35/2021/NQ-HĐND ngày 29/9/2021 của HĐND tỉnh Quy định cơ chế hỗ trợ phát triển kinh tế vườn (KTV), kinh tế trang trại(KTTT) trên địa bàn tỉnh Quảng Nam giai đoạn 2021-2025;...</i>	
8	Điện Bàn	<p>Do ảnh hưởng của 2 đợt mưa lũ trái mùa từ ngày 25 đến ngày 28/12/2021 và từ ngày 31/03 đến ngày 01/04/2022 đã làm thiệt hại nhiều diện tích gieo trồng của bà con nông dân (ước tính thiệt hại hàng trăm triệu đồng). Mặc dù, bà con nông dân đã kê khai thiệt hại, tuy nhiên đến nay vẫn chưa được hỗ trợ. Đề nghị cấp trên sớm quan tâm, giải quyết.</p> <p>Trả lời:</p> <p>- Đối với hỗ trợ sản xuất nông nghiệp đợt 1 từ ngày 25 đến ngày 28/12/2021, UBND tỉnh đã ban hành Công văn số 1953/UBND-KTN ngày 01/4/2022 về việc tập trung ứng phó và khắc phục hậu quả mưa lũ. Theo đó, Ban Chỉ huy PCTT và TKCN tỉnh đã tổng hợp, báo cáo và kiến nghị UBND tỉnh hỗ trợ thiệt hại tại Công văn số 18/BCHPCTT&TKCN ngày 25/01/2022; UBND tỉnh cũng đã có đề xuất, kiến nghị với Trung ương tại các Báo cáo số 25/BC-UBND ngày 28/01/2022.</p> <p>- Đối với hỗ trợ đợt 2 từ ngày 31/03 đến ngày 01/04/2022, UBND tỉnh đã có chỉ đạo tại Công văn số 2831/UBND-KTTH ngày 06/5/2022.</p> <p>Đề nghị các địa phương thực hiện đầy đủ các hồ sơ, thủ tục đảm bảo quy định tại Nghị định số 02/2017/NĐ-CP ngày 09/01/2017 của Chính phủ, Quyết định số 03/2018/QĐ-UBND ngày 05/02/2018 của UBND tỉnh về ban hành quy định mức hỗ trợ để khôi phục sản xuất nông nghiệp vùng bị thiệt hại do thiên tai, dịch bệnh trên địa bàn tỉnh Quảng Nam; đồng thời, gửi thông tin kết quả thực hiện về Sở Tài chính, Sở Nông nghiệp và PTNT, Ban Chỉ huy PCTT và TKCN để phối hợp tham mưu UBND tỉnh.</p>	Sở Nông nghiệp và PTNT
9	Tây Giang	<p>Hiện nay, việc liên kết 04 nhà chưa thật sự chặt chẽ nên việc sản xuất không theo quy hoạch, không nắm vững thông tin thị trường, sản phẩm đầu ra không tiêu thụ được nên tình trạng được giá mất mùa liên tục đối với các mặt hàng nông sản. Đề nghị UBND tỉnh cần có giải pháp hữu hiệu liên kết giữa nhà nông, doanh nghiệp để giải quyết đầu ra sản phẩm nông dân và giải pháp gì giúp nông dân ổn định sản xuất.</p>	Sở Nông nghiệp và PTNT

		<p>Trả lời: Hiện nay, tỉnh Quảng Nam đã ban hành Nghị quyết số 17/2019/NQ-HĐND ngày 17/12/2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh về Chính sách khuyến khích phát triển hợp tác, liên kết trong sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Quảng Nam và Quyết định số 291/QĐ-UBND ngày 22/01/2020 của UBND tỉnh Quảng Nam về việc hướng dẫn triển khai thực hiện Nghị quyết số 17/2019/NQ-HĐND ngày 17/12/2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh. Do đó, địa phương cần tuyên truyền, hướng dẫn doanh nghiệp, Hợp tác xã tham gia xây dựng dự án/ kế hoạch hỗ trợ liên kết để được hỗ trợ chính sách của nhà nước và ổn định đầu ra sản phẩm cho người sản xuất.</p>	
10	Đại Lộc	<p>Những định hướng của tỉnh trong tái cơ cấu nông nghiệp gắn với xây dựng nông thôn mới? Giải pháp nào để tăng lượng tiêu thụ hàng hóa nông sản cho bà con nông dân</p> <p>Trả lời: Hiện nay, tỉnh Quảng Nam đã ban hành Nghị quyết số 17/2019/NQ-HĐND ngày 17/12/2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh về Chính sách khuyến khích phát triển hợp tác, liên kết trong sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Quảng Nam và Quyết định số 291/QĐ-UBND ngày 22/01/2020 của UBND tỉnh Quảng Nam về việc hướng dẫn triển khai thực hiện Nghị quyết số 17/2019/NQ-HĐND ngày 17/12/2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh. Do đó, địa phương cần tuyên truyền, hướng dẫn doanh nghiệp, Hợp tác xã tham gia xây dựng dự án/ kế hoạch hỗ trợ liên kết để được hỗ trợ chính sách của nhà nước và ổn định đầu ra sản phẩm cho người sản xuất.</p>	Sở Nông nghiệp và PTNT
11	Tiên Phước	<p>Việc kích thích phát triển các loại hình HTX là một chủ trương đúng. Tuy nhiên nhiều HTX đã được thành lập nhưng hoạt động không hiệu quả do một số nguyên nhân:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trình độ quản lý, điều hành của các thành viên HĐQT còn rất nhiều hạn chế chưa được đào tạo. - Nguồn vốn hỗ trợ các hợp tác xã còn hạn chế. - Khả năng tiếp cận thị trường, liên kết hợp tác sản xuất yếu... và nhiều nguyên nhân khác. <p>* Kính đề nghị tỉnh sớm đề xuất HĐND tỉnh có cơ chế hỗ trợ các HTX nông nghiệp phát triển.</p> <p>Trả lời:</p> <p>Hiện nay, Đảng và Nhà nước rất quan tâm đến phát triển kinh tế tập thể, HTX nông nghiệp, đặc biệt tại Hội nghị lần thứ năm của BCH Trung ương đảng khoá XIII đã ban hành Nghị quyết số 20-NQ/TW ngày 16/6/2022 về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể trong giai đoạn mới. Để hỗ trợ cho các HTX phát triển, HĐND tỉnh đã ban hành Nghị quyết số 25/2021/NQ-HĐND ngày 22/7/2021 của HĐND tỉnh Quảng Nam quy định cơ chế, chính sách hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã tỉnh Quảng Nam giai đoạn 2021 - 2025; UBND tỉnh ban hành Quyết định</p>	Sở Nông nghiệp và PTNT

		<p>số 2406/QĐ-UBND ngày 23/8/2021 quy định triển khai thực hiện Nghị quyết số 25/2021/NQ-HĐND ngày 22/7/2021 của HĐND với rất nhiều nội dung hỗ trợ như: Hỗ trợ đầu tư kết cấu hạ tầng và chế biến sản phẩm, hỗ trợ thành lập mới, củng cố tổ chức HTX; hỗ trợ đào tạo cán bộ HTX; thu hút cán bộ trẻ về làm việc tại HTX; chính sách tín dụng; ứng dụng công nghệ thông tin và HTX khởi nghiệp. Bên cạnh đó, nhiều cơ chế, chính sách hỗ trợ HTX khác như: Nghị quyết số 07/2021/NQ-HĐND ngày 13/01/2021 quy định cơ chế, chính sách hỗ trợ Chương trình mỗi xã một sản phẩm tỉnh Quảng Nam, giai đoạn 2021-2025; Nghị quyết số 17/2019/NQ-HĐND ngày 17/12/2019 của HĐND tỉnh về Chính sách khuyến khích phát triển hợp tác, liên kết trong sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Quảng Nam; Nghị quyết số 45/2018/NQ-HĐND ngày 06/12/2018 của HĐND tỉnh về cơ chế, chính sách khuyến khích Doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn trên địa bàn tỉnh Quảng Nam,...</p>	
12	<p>Tiên Phước</p>	<p>Hiện nay tỉnh Quảng Nam đã phát triển rất nhiều sản phẩm OCOP. Tuy nhiên quy mô sản xuất các sản phẩm này còn nhỏ lẻ, khả năng cạnh tranh thị trường so với các sản phẩm công nghiệp yếu; giá thành sản phẩm cao do quy mô đầu tư sản xuất chế biến còn thủ công. Đề nghị UBND tỉnh, các ngành liên quan sớm rà soát quy mô, tiêu chuẩn chất lượng của các sản phẩm cần có cơ chế kêu gọi đầu tư vào lĩnh vực này.</p> <p>Trả lời: Cần phải xác định rõ, OCOP là một Chương trình phát triển kinh tế nông thôn trọng tâm, mang tính dài hạn, cần được ưu tiên trong chính sách phát triển kinh tế nông thôn, gắn với xây dựng nông thôn mới bền vững.</p> <p>Vì thế, các địa phương cần tập trung phát triển các sản phẩm có thế mạnh, lợi thế và đặc trưng của địa phương, gắn với yếu tố văn hóa, truyền thống. Đẩy mạnh chế biến sâu, gắn với vùng nguyên liệu địa phương để hình thành các chuỗi giá trị sản phẩm OCOP đặc sắc và có giá trị cao.</p> <p>Đồng thời, tăng cường đổi mới sáng tạo trong phát triển sản phẩm OCOP, gắn với khởi nghiệp, xây dựng và phát huy vai trò của các Trung tâm OCOP và phát triển sản phẩm OCOP ở các vùng, tạo động lực để kết nối và thúc đẩy giữa các vùng, địa phương và khai thác lợi thế, tiềm năng du lịch. đi liền với những định hướng trên thì phải có các chương trình đào tạo bài bản, trang bị kỹ năng bán hàng, quảng bá sản phẩm trên nhiều nền tảng cho người nông dân. Bởi không ai khác và không gì thuyết phục khách hàng hơn bằng chính người nông dân nói về sản phẩm của mình.</p>	<p>Sở Nông nghiệp và PTNT</p>

13	Hội An	<p>Hiện nay, các ngành chức năng của tỉnh đã phối hợp hỗ trợ nông dân tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp như đưa sản phẩm lên sàn thương mại điện tử nhưng phải đảm bảo tiêu chuẩn theo quy định, phải có thương hiệu, có nhãn mác, đạt tiêu chuẩn hữu cơ... và nhiều tiêu chuẩn khác, tuy nhiên quy trình đầu tư sản xuất để sản phẩm đạt chuẩn rất khó và phần lớn nông dân hiện nay vẫn sản xuất đại trà theo phương thức cũ, chưa nghĩ đến chuyện xây dựng thương hiệu, liên kết sản xuất, câu chuyện được mùa mất giá, được giá mất mùa vẫn diễn ra thường xuyên, việc tiêu thụ sản phẩm gặp khó khăn. Vậy tỉnh có chính sách cơ chế nào giúp nông dân này tiêu thụ sản phẩm</p> <p>Trả lời: <i>Hiện nay, tỉnh Quảng Nam đã ban hành Nghị quyết số 17/2019/NQ-HĐND ngày 17/12/2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh về Chính sách khuyến khích phát triển hợp tác, liên kết trong sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Quảng Nam, Nghị quyết số 07 về Chương trình OCOP. Các chính sách này đều có nội dung hỗ trợ bao bì, nhãn mác, truy xuất nguồn gốc,... đặc biệt, khi tham gia chương trình OCOP, các chủ thể sẽ được cơ quan nhà nước, cơ quan tư vấn hướng dẫn cụ thể để hoàn thiện quy trình sản xuất, nâng cao chất lượng sản phẩm, vệ sinh an toàn thực phẩm, các tiêu chuẩn về bao bì nhãn mác, thương hiệu sản phẩm hướng đến việc nâng cao chất lượng sản phẩm, đảm bảo tiêu chuẩn sản phẩm đưa ra thị trường; sản phẩm được UBND tỉnh công nhận sản phẩm OCOP được tạo điều kiện giới thiệu, quảng bá trên các sàn thương mại điện tử. Do đó, các địa phương cần tuyên truyền, hướng dẫn doanh nghiệp, Hợp tác xã tham gia xây dựng dự án/ kế hoạch hỗ trợ liên kết để được hỗ trợ chính sách của nhà nước và ổn định đầu ra sản phẩm cho người sản xuất, tham gia chương trình OCOP.</i></p>	Sở Nông nghiệp và PTNT
14	Hiệp Đức	<p>Hiện nay ở địa phương có nhiều hộ nông dân phát triển chăn nuôi theo mô hình trang trại, gia trại, KTV, KTTT để phát triển kinh tế nhưng gặp không ít khó khăn như:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tình trạng giá cả thức ăn chăn nuôi, phân bón và vật tư nông nghiệp tăng cao làm cho người nông dân khó khăn, nhiều hộ phải bỏ chuồng không tái đàn. - Đầu ra của sản phẩm bấp bênh, chủ yếu dựa vào thương lái nên dẫn đến tình trạng được mùa mất giá, được giá mất mùa. Vậy, đề nghị nhà nước có cơ chế kiểm soát giá cả thức ăn chăn nuôi và phân bón. Mặt khác, hỗ trợ trong việc liên kết các doanh nghiệp nhằm tạo điều kiện ổn định đầu ra cho sản phẩm nông nghiệp để nông dân yên tâm sản xuất. <p>Trả lời:</p>	Sở Nông nghiệp và PTNT

- Theo thông tin từ Cục Chăn nuôi, từ tháng 10/2020 đến nay giá nguyên liệu thức ăn chăn nuôi tăng mạnh, đặc biệt là các loại nguyên liệu nhập khẩu. Vì vậy giá thức ăn chăn nuôi trong nước liên tục tăng và dự kiến tăng đến cuối năm 2022. Để hạn chế tác động của việc tăng giá thức ăn chăn nuôi trong thời gian đến, đảm bảo người chăn nuôi có lãi, tại Hội nghị trực tuyến bàn giải pháp thúc đẩy phát triển chăn nuôi lợn và tăng cường công tác quản lý hoạt động sản xuất, kinh doanh thức ăn chăn nuôi do Bộ Nông nghiệp và PTNT tổ chức ngày 18/3/2022, Thứ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT đã khuyến khích các doanh nghiệp sản xuất thức ăn chăn nuôi trong cả nước đầu tư công nghệ chủ động sản xuất các nguyên liệu trong nước như chế phẩm probiotic, enzym, thảo dược, các loại khoáng đa lượng, vi lượng, phát triển protein từ côn trùng để thay thế một phần nguyên liệu giàu đạm nhập khẩu để hạ giá thành sản phẩm.

- Trong thời gian qua, UBND tỉnh đã có những giải pháp để hỗ trợ tạo điều kiện cho sản phẩm nông nghiệp nói chung, chăn nuôi nói riêng của tỉnh được tiêu thụ rộng rãi tại thị trường các tỉnh lân cận. Cụ thể:

+ Đã tổ chức làm việc với các doanh nghiệp có hoạt động trong lĩnh vực chăn nuôi (Công ty Cổ phần Nông nghiệp Trường Hải – THAGRICO) đề nghị hỗ trợ hợp tác đầu tư phát triển chuỗi liên kết chăn nuôi bò sinh sản, bò thịt trên địa bàn tỉnh; chế biến sản phẩm chăn nuôi (Tập đoàn Masan) về hợp tác chăn nuôi nhằm cung cấp nguồn nguyên liệu phục vụ công nghiệp chế biến sản phẩm chăn nuôi của Tập đoàn.

+ Hỗ trợ xúc tiến thương mại, tạo điều kiện cho sản phẩm chăn nuôi của tỉnh tham gia vào các hội chợ tiêu thụ nông sản; hỗ trợ quảng bá thương hiệu sản phẩm chăn nuôi thông qua các chuyên mục được phát sóng trên đài Phát thanh - Truyền hình Quảng Nam.

+ Tham gia Chương trình “Đảm bảo an toàn thực phẩm, nâng cao chất lượng nông lâm thủy sản giao thương giữa thành phố Hà Nội và các tỉnh, thành phố trong cả nước giai đoạn 2021-2025”.

- Ngày 22/01/2020, UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 291/QĐ-UBND triển khai thực hiện Nghị quyết số 17/2019/NQ-HĐND ngày 17/12/2019 của HĐND tỉnh về chính sách khuyến khích phát triển hợp tác, liên kết trong sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp trên địa bàn tỉnh, hiện đang được UBND các huyện, thị xã, thành phố triển khai thực hiện.

Trong thời gian qua, Sở Nông nghiệp và PTNT đã chỉ đạo cơ quan chuyên môn thuộc Sở (Chi cục PTNT, Chăn nuôi và thú y) phối hợp với địa phương hướng dẫn các HTX thực hiện liên kết trong chăn nuôi bò thịt (như HTX chăn nuôi công nghệ cao, địa chỉ: thôn Phường Thuốc, xã Tiên Phong,

		<p><i>huyện Tiên Phước; HTX phát triển nông nghiệp Thịnh Vương, địa chỉ: thôn 2, xã Trà Giang, huyện Bắc Trà My), thời gian đến Sở sẽ tiếp tục phối hợp với các Sở ngành, địa phương hướng dẫn xây dựng và phát triển các chuỗi liên kết trong chăn nuôi từ cung cấp nguyên liệu đầu vào đến tiêu thụ sản phẩm đầu ra.</i></p> <p><i>Cũng như các ngành kinh tế khác, ngành chăn nuôi hiện nay đang vận hành theo cơ chế thị trường, tuân theo các quy luật của thị trường. Vì vậy, để sản xuất chăn nuôi đem lại hiệu quả kinh tế cao, ngoài các giải pháp hỗ trợ của nhà nước, chủ thể chăn nuôi cần chủ động tổ chức lại sản xuất theo hướng hợp tác, liên kết theo chuỗi giá trị, trong đó lấy doanh nghiệp, HTX làm trung tâm trong cung cấp dịch vụ đầu vào, sơ chế, chế biến và tiêu thụ sản phẩm. Bên cạnh đó người chăn nuôi cần chủ động tìm hiểu các nguồn cung ứng đầu vào có chất lượng, uy tín trong, ngoài tỉnh, sử dụng nguồn nguyên liệu, thức ăn sẵn có từ các phụ phẩm nông nghiệp tại địa phương, ứng dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật, các biện pháp chăn nuôi an toàn sinh học, tạo sản phẩm đảm bảo an toàn thực phẩm, giá thành hợp lý, đáp ứng được nhu cầu của thị trường.</i></p>	
15	Hiệp Đức	<p>Hiện nay nhân dân ở địa phương đang tập trung đầu tư mạnh vào các diện tích trồng cây ăn quả nhất là các cây chủ lực như: Bưởi da xanh, Sầu riêng, Mãng cụt... Đề nghị Sở Nông nghiệp và PTNT cần có định hướng và hỗ trợ cho nông dân sản xuất theo chuỗi giá trị liên kết 4 nhà, kêu gọi các doanh nghiệp đầu tư chế biến sản phẩm nông nghiệp đặc biệt là cây ăn quả.</p> <p>Trả lời: <i>Hiện nay, tỉnh Quảng Nam đã ban hành Nghị quyết số 17/2019/NQ-HĐND ngày 17/12/2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh về Chính sách khuyến khích phát triển hợp tác, liên kết trong sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Quảng Nam và Quyết định số 291/QĐ-UBND ngày 22/01/2020 của UBND tỉnh Quảng Nam về việc hướng dẫn triển khai thực hiện Nghị quyết số 17/2019/NQ-HĐND ngày 17/12/2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh. Do đó, địa phương cần tuyên truyền, hướng dẫn doanh nghiệp, Hợp tác xã tham gia xây dựng dự án/ kế hoạch hỗ trợ liên kết để được hỗ trợ chính sách của nhà nước và ổn định đầu ra sản phẩm cho người sản xuất.</i></p>	Sở Nông nghiệp và PTNT
16	Nam Giang	<p>Hợp tác xã Tây Quảng Nam trồng chuối tại Pà Dá, xã Cà Dy hiện nay đã cho thành phẩm chuối tiêu hồng nhưng không giải quyết được đầu ra, kính đề nghị các cấp các ngành liên quan quan tâm vấn đề này để thành viên HTX yên tâm tiếp tục tham gia hoạt động HTX.</p> <p>Trả lời:</p>	Sở Nông nghiệp và PTNT

	<p><i>Hiện nay, tỉnh Quảng Nam đã ban hành Nghị quyết số 17/2019/NQ-HĐND ngày 17/12/2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh về Chính sách khuyến khích phát triển hợp tác, liên kết trong sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Quảng Nam và Quyết định số 291/QĐ-UBND ngày 22/01/2020 của UBND tỉnh Quảng Nam về việc hướng dẫn triển khai thực hiện Nghị quyết số 17/2019/NQ-HĐND ngày 17/12/2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh. Do đó, địa phương cần tuyên truyền, hướng dẫn doanh nghiệp, Hợp tác xã tham gia xây dựng dự án/ kế hoạch hỗ trợ liên kết để được hỗ trợ chính sách của nhà nước và ổn định đầu ra sản phẩm cho người sản xuất.</i></p>	
17	<p>Trong thời gian qua tình hình nuôi tôm của nông dân xã Tam Thanh gặp nhiều khó khăn trong sản xuất và tiêu thụ. Được mùa thì mất giá, được giá thì không có tôm. Người nông dân không thể chủ động được đầu ra cho sản phẩm, vì tôm nuôi trên ao đất theo thời vụ, không thể nuôi quanh năm được do đó nguồn cung không đảm bảo thường xuyên theo yêu cầu thị trường được. Vậy lãnh đạo tỉnh có định hướng gì để giúp cho nông dân phát triển được nghề nuôi tôm trong tương lai.</p> <p><u>Trả lời:</u></p> <p><i>Vấn đề thủy sản “được mùa mất giá” thường xuyên xảy ra làm ảnh hưởng đến kinh tế của nhiều người dân trong tỉnh. Nguyên nhân chính xuất phát từ việc sản xuất manh mún, thiếu thông tin về thị trường nên sản xuất thiếu kế hoạch mạnh ai nấy làm, thiếu liên kết giữa sản xuất với thị trường tiêu thụ sản phẩm. Để hạn chế tình trạng này, tỉnh định hướng một số giải pháp chính, cụ thể:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - <i>Xây dựng, cập nhật, số hoá cơ sở dữ liệu về hiện trạng nuôi trồng thủy sản; thông tin về thị trường xuất khẩu, thị trường nội địa làm cơ sở xây dựng quy hoạch, kế hoạch phát triển sản xuất phù hợp. Đồng thời thông qua đó người dân có thể dễ dàng tiếp cận thông tin thị trường để bố trí sản xuất phù hợp, tránh tình trạng sản xuất ồ ạt, thiếu định hướng.</i> - <i>Xác định chế biến thủy sản là khâu trung tâm và động lực cho tiêu thụ sản phẩm thủy sản, triển khai có hiệu quả Quyết định số 1408/QĐ-TTg ngày 16/8/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án phát triển ngành chế biến thủy sản giai đoạn 2021 – 2030. Tỉnh xây dựng cơ chế chính sách thu hút đầu tư phát triển chế biến thủy sản; tập trung quy hoạch và ưu tiên đầu tư cơ sở hạ tầng kỹ thuật đồng bộ cho vùng nuôi trồng thủy sản; tổ chức lại nuôi trồng thủy sản theo hướng liên kết sản xuất để tạo ra nguồn nguyên liệu chất lượng, an toàn thực phẩm, quy mô hàng hoá lớn cho hoạt động chế biến.</i> 	Sở Nông nghiệp và PTNT

18	Tam Kỳ	<p>Các Sở, ngành tiếp tục hỗ trợ các chương trình xúc tiến thương mại tại các thành phố lớn, để các HTX, doanh nghiệp tham gia giới thiệu, quảng bá sản phẩm và tìm kiếm đối tác hợp tác. Trong đó các Sở, ngành quan tâm nghiên cứu thị trường quốc tế, tư vấn và hỗ trợ các doanh nghiệp, HTX tổ chức sản xuất các sản phẩm đạt tiêu chuẩn chất lượng, hỗ trợ các hoạt động xúc tiến thương mại ở nước ngoài để hướng đến xuất khẩu.</p> <p>Trả lời: <i>Tại Công văn số 485/UBND-KTN ngày 21/01/2022, UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Nông nghiệp và PTNT phối hợp với Sở Công Thương thông tin kịp thời những buổi kết nối xúc tiến thương mại trong và ngoài nước đến chủ thể sản xuất để chủ thể tham gia, Đẩy mạnh các hoạt động xúc tiến thương mại, kết nối cung cầu sản phẩm OCOP; triển khai các hoạt động khuyến công, thông tin thị trường trong nước và quốc tế liên quan đến sản phẩm OCOP.</i></p> <p><i>Năm 2022, xây dựng kế hoạch tổ chức ít nhất 02 Hội chợ chuyên ngành về sản phẩm OCOP; trong đó, có ít nhất 01 Hội chợ sản phẩm OCOP tại một trong các thành phố lớn: Đà Nẵng, Hồ Chí Minh, Hà Nội. (sẽ tổ chức “ngày hội sản phẩm Quảng Nam” tại Hội chợ quốc tế Hành lang Kinh tế Đông Tây tại Đà Nẵng diễn ra từ ngày 03-08/8/2022).</i></p> <p><i>Hướng dẫn, hỗ trợ các chủ thể OCOP đăng ký, tham gia giới thiệu, phân phối sản phẩm OCOP tại các hệ thống siêu thị, trung tâm mua sắm, các chợ; kết nối, hỗ trợ cho chủ thể bán hàng thông qua các sàn thương mại điện tử như: Tiki, Shopee, Sendo, Lazada, Postmart, Voso, sanpham.quangnam.gov.vn</i></p> <p><i>Qua theo dõi cho thấy Sở Nông nghiệp và PTNT, Sở Công Thương năm 2022 tổ chức thực hiện tốt các nội dung về xúc tiến thương mại. Đề nghị chủ thể sản xuất nâng cao chất lượng sản xuất, đảm bảo các tiêu chuẩn chất lượng để đảm bảo hướng đến xuất khẩu.</i></p>	Sở Nông nghiệp và PTNT
19	Điện Bàn	<p>Hàng năm Hội Nông dân phường vận động các hộ sản xuất thành lập các tổ hợp tác, tổ hội nghề nghiệp nhằm nâng cao tính liên kết giữ các nhà nông và giữa nhà nông là dịch vụ sản xuất nông nghiệp. Tuy nhiên qua, do nguồn kinh phí hoạt động còn ít và hầu như không có để duy trì nên chưa phát huy tối đa các tổ hợp tác và tổ hội nghề nghiệp. Đề nghị Nhà nước có chính sách khuyến khích thành lập mới hoặc hỗ trợ các Tổ đang duy trì hoạt động.</p> <p>Trả lời:</p> <p><i>Hiện nay, tỉnh chưa ban hành các cơ chế hỗ trợ riêng cho tổ hợp tác, vì vậy, các địa phương lòng</i></p>	Sở Nông nghiệp và PTNT

		<i>ghép các nguồn kinh phí được phân bổ cho các chương trình nghiên cứu hỗ trợ cho các tổ hợp tác theo quy định.</i>	
20	Tây Giang	<p>Tây Giang đang thực hiện xây dựng huyện nông thôn mới. Hiện đã đạt nhiều tiêu chí nhưng đang lo lắng về tiêu chí thu nhập, xã cao nhất vẫn chưa đạt 20 triệu đồng/người/năm. Tỉnh có những chủ trương, giải pháp gì để cho người dân Tây Giang phát triển bền vững, nâng cao thu nhập, sớm cán đích huyện nông thôn mới.</p> <p><u>Trả lời:</u></p> <p><i>Trong bộ tiêu chí Quốc gia NTM do Trung ương quy định có bất cập, khó khăn đối với các xã ở miền núi nhất là các tiêu chí: 10 về thu nhập, 11 về nghèo đa chiều.</i></p> <p><i>Riêng Tiêu chí số 10 về thu nhập rất khó thực hiện (bình quân hiện nay thu nhập các xã mới đạt khoảng dưới 25 triệu, nhưng để đạt chuẩn NTM vào năm 2025 thì xã phải đạt 48 triệu (nếu ở xã ĐBKK) hoặc 53 triệu (ở xã miền núi còn lại), như vậy bình quân thu nhập tăng 6-7 triệu đồng/năm, gấp 02 lần mức tăng cơ học của tiêu chí thu nhập là hằng năm tăng 3 triệu đồng/người/năm. Nội dung này sẽ tiếp tục kiến nghị với Trung ương, nhưng khó có khả năng điều chỉnh vì tiêu chí thu nhập do Trung ương quy định để đồng bộ trong cả nước.</i></p> <p>Giải pháp:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đề nghị huyện tổ chức thực hiện đầy đủ, hiệu quả 11 nội dung thành phần trong Chương trình NTM giai đoạn 2021-2025 theo quy định tại Quyết định số 263/QĐ-TTg ngày 22/02/2022 của Thủ tướng Chính phủ và các Đề án, Chương trình chuyên đề do Trung ương phê duyệt cho phù hợp với tình hình địa phương để phấn đấu hoàn thành mục tiêu đề ra. - Thực hiện tốt các giải pháp tại Nghị quyết số 37/2021/NQ-HĐND ngày 08/12/2021 của HĐND tỉnh về phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi tỉnh Quảng Nam giai đoạn 2022 – 2025 và Nghị quyết số 23/2021/NQ-HĐND ngày 22/7/2021 của HĐND tỉnh về quy định cơ chế, chính sách hỗ trợ sắp xếp, ổn định dân cư miền núi Quảng Nam, giai đoạn 2021 – 2025; - Tăng cường công tác tuyên truyền, chỉ đạo, hỗ trợ xây dựng NTM; thực hiện tốt công tác đào tạo, tập huấn nâng cao năng lực cho cán bộ vùng miền núi; cần phát huy dân chủ ở nông thôn, đặc biệt là việc vai trò của già làng, Trưởng bản, những người có uy tín ở khu vực miền núi, có nhiều đồng bào dân tộc thiểu số sinh sống để vận động người dân chung tay xây dựng NTM; - Chỉ đạo lồng ghép hiệu quả các cơ chế, chính sách đã được HĐND tỉnh ban hành và nguồn vốn 03 Chương trình MTQG để đầu tư thực hiện xây dựng NTM (cùng với nguồn lực từ Chương trình NTM 	Sở Nông nghiệp và PTNT

(bình quân chương trình NTM hỗ trợ khoảng gần 11 tỷ đồng/xã đối với xã miền núi ở khu vực ĐBKK phấn đấu đạt chuẩn NTM và 17 tỷ đồng đối với các xã miền núi phấn đấu đạt chuẩn NTM), lồng ghép từ Chương trình MTQG phát triển kinh tế xã hội vùng ĐBDTTS và MN tối thiểu 1.500 tỷ đồng/2.975 tỷ đồng để thực hiện các tiêu chí NTM; lồng ghép tối thiểu 1.000 tỷ đồng/2.398,346 tỷ đồng từ Chương trình MTQG giảm nghèo để thực hiện các tiêu chí NTM).

- Đề nghị cấp ủy, chính quyền huyện Tây Giang vào cuộc thật sự trong xây dựng NTM; cần ban hành Nghị quyết của huyện ủy để lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện.

- Có giải pháp căn cơ để các xã có điều kiện tăng thu nhập, giảm nghèo trong đó chú trọng lồng ghép các chương trình dự án phát triển nông nghiệp, lâm nghiệp, dược liệu, ưu tiên hỗ trợ chuyển đổi cây trồng, vật nuôi kém hiệu quả sang cây trồng, vật nuôi có giá trị kinh tế cao như Ba kích, Đảng sâm, cây ăn quả, rừng gỗ lớn; tận dụng các lợi thế về đất đai phát triển chăn nuôi tập trung, khai thác phát triển du lịch sinh thái kết hợp du lịch nghỉ dưỡng cao cấp và phát triển đô thị ở các trung tâm huyện lỵ miền núi. Triển khai thực hiện sâu rộng Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP), đào tạo nghề cho lao động ở miền núi.... Chỉ đạo, hỗ trợ trồng rừng, bảo vệ rừng và phát triển lâm nghiệp bền vững. Xây dựng các hình thức tổ chức sản xuất như Tổ hợp tác, HTX ở miền núi phù hợp với yêu cầu, trình độ sản xuất của nông dân, trình độ quản lý của cán bộ, nhằm hợp tác, liên kết, hỗ trợ nhau trong sản xuất...; tăng cường thu hút doanh nghiệp đầu tư trên địa bàn huyện với chính sách đủ mạnh để người dân có điều kiện tăng thu nhập, giảm nghèo.

- Ở các xã miền núi, chỉ những xã đủ điều kiện mới chỉ đạo phấn đấu đạt chuẩn NTM, các xã còn lại tập trung thực hiện các tiêu chí thôn NTM kiểu mẫu, nhằm hạn chế thấp nhất mức độ thiếu hụt các dịch vụ xã hội cơ bản trong chuẩn nghèo tiếp cận đa chiều của người dân trên địa bàn, làm tiền đề để xã phấn đấu đạt chuẩn NTM trong thời gian thích hợp. Tổ chức cho các hộ dân miền núi tham quan các xã đã đạt chuẩn NTM để học tập những kinh nghiệm tốt, cách làm hay của các xã đi trước để về vận dụng tại địa phương để phấn đấu đến 2025, không còn xã dưới 15 tiêu chí.

- Lồng ghép nguồn lực của huyện nghèo để thực hiện dần các tiêu chí NTM cấp huyện, để các huyện miền núi có điều kiện đạt chuẩn huyện NTM vào thời điểm thích hợp (sau năm 2025).

- Tập trung ưu tiên các dự án: Đầu tư và nâng cấp mạng lưới cơ sở hạ tầng chiến lược, gồm các tuyến giao thông quốc lộ có tính kết nối liên vùng, liên khu vực nhằm thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội miền núi (Quốc lộ 14E, Quốc lộ 14D, Quốc lộ 14B, Quốc lộ 40B, Quốc lộ 14G); đầu tư xây dựng các khu tái định cư và nhà sinh hoạt cộng đồng kết hợp tránh thiên tai cho người dân; đầu tư hạ tầng hỗ trợ phát triển sinh kế.

		<p>- Đề nghị huyện căn cứ vào định hướng trong quy hoạch xã NTM và Đề án xây dựng xã NTM, chỉ đạo các địa phương lựa chọn để ưu tiên làm trước các công trình cơ sở hạ tầng thiết yếu, tập trung xây dựng, nâng cấp các công trình ở xã, thôn trực tiếp gắn với phát triển sản xuất và đời sống hàng ngày của người dân, phù hợp với quy hoạch xây dựng xã NTM (như công trình thủy lợi, giao thông, điện, nước sạch, môi trường, trường học, trạm y tế...). Không máy móc, rập khuôn theo quy định về tỉ lệ, khối lượng trong thực hiện các tiêu chí về cơ sở hạ tầng, nhất là việc xây dựng nhà văn hóa xã/thôn, khu thể thao xã/thôn, chợ nông thôn, nghĩa trang... cần xem xét kỹ về tính thiết thực, hiệu quả, tránh hình thức, lãng phí.</p> <p>- Khi có nguồn tăng thu, vượt thu sẽ báo cáo HĐND tỉnh ưu tiên hỗ trợ thêm cho các huyện miền núi nói chung và Tây Giang nói riêng để có điều kiện xây dựng NTM, giảm nghèo, nâng cao thu nhập và thực hiện thêm các thôn NTM kiểu mẫu.</p>	
21	Đông Giang	<p>Thực hiện Nghị quyết số 35/2021/NQ-HĐND ngày 29/9/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Nam Quyết định hỗ trợ phát triển kinh tế vườn, trang trại trên địa bàn tỉnh Quảng Nam giai đoạn 2021 - 2025. Nghị quyết này chủ yếu hỗ trợ sau đầu tư của người dân. Trong thực tế, đặc thù miền núi còn rất nhiều khó khăn, nhất là hộ nghèo, cận nghèo, do đó hỗ trợ sau đầu tư của người dân là khó thực hiện. Xin kiến nghị UBND tỉnh.</p> <p>Trả lời: Việc hỗ trợ nguồn vốn theo Nghị quyết số 35 được triển khai thực hiện theo Quyết định 3361/QĐ-UBND ngày 17/11/2022 của UBND tỉnh; theo đó, trừ một số nội dung hỗ trợ như thông tin, tuyên truyền thì các nội dung hỗ trợ được giải ngân sau đầu tư. Do đó, đề nghị căn cứ quy định tại Quyết định 3361 để thực hiện đảm bảo quy trình, hồ sơ, thủ tục.</p>	Sở Nông nghiệp và PTNT
22	Tiên Phước	<p>Hiện nay, Đảng, Nhà nước rất quan tâm đối với lĩnh vực nông nghiệp, nông dân, nông thôn. Tuy nhiên việc đầu tư phát triển nông nghiệp của tỉnh Quảng Nam còn rất nhỏ so với các lĩnh vực khác (ví dụ tổng kinh phí đầu tư cho NQ35 là 50 tỷ trong 5 năm); việc quy hoạch xây dựng các vùng nguyên liệu, các sản phẩm nông nghiệp đặc sản theo vùng để hướng tới xuất khẩu chưa có; chưa có nhiều doanh nghiệp đầu tư vào lĩnh vực nông nghiệp. Đề nghị UBND tỉnh, các ngành chức năng này sớm có giải pháp cho lĩnh vực này.</p> <p>Trả lời: Đối với Nghị quyết số 35, thì tại “Điều 5. Kinh phí thực hiện</p>	Sở Nông nghiệp và PTNT

		<p>1. Ngân sách tỉnh bố trí khoảng 50 tỷ đồng/năm từ nguồn vốn sự nghiệp để thực hiện Nghị quyết này. Hằng năm, tùy vào điều kiện, khả năng cân đối ngân sách của tỉnh, UBND tỉnh chỉ đạo rà soát, tổng hợp vào dự toán ngân sách trình HĐND tỉnh xem xét, bố trí thêm mức vốn cho phù hợp để triển khai thực hiện.</p> <p>2. Vốn ngân sách cấp huyện.</p> <p>3. Vốn lồng ghép từ các Chương trình mục tiêu quốc gia, đề án, dự án khác.</p> <p>4. Vốn huy động từ các chủ vườn, chủ trang trại và các nguồn vốn hợp pháp khác.”</p> <p>Riêng trong năm 2022, UBND tỉnh đã bố trí 50 tỷ đồng, đây là một trong những nỗ lực của tỉnh trong bố trí hỗ trợ cho người dân phát triển kinh tế, nhất là trong điều kiện tình hình dịch bệnh khó khăn.</p>	
23	Tiên Phước	<p>Thủ tục để giải ngân theo Nghị quyết 35/2021/NQ-HĐND ngày 29/9/2021 của HĐND tỉnh Quảng Nam về những quy định cơ chế hỗ trợ phát triển kinh tế vườn, kinh tế trang trại, người dân khi thực hiện gặp rất nhiều khó khăn khi quyết toán bằng hóa đơn. Đề nghị điều chỉnh cho nhân dân dễ thực hiện có hiệu quả.</p> <p><u>Trả lời:</u></p> <p>Việc giải ngân nguồn vốn được thực hiện đảm bảo theo quy định tại Quyết định 3361 của UBND tỉnh; hồ sơ, thủ tục giải ngân nguồn vốn thực hiện trên cơ sở căn cứ quy định hiện hành của nhà nước; đồng thời trong quá trình dự thảo Quyết định này, đã công khai lấy ý kiến của các Sở, ngành, đặc biệt là các địa phương, trong đó có huyện Tiên Phước (địa phương không có ý kiến góp ý về nội dung này, trong khi đó huyện là địa phương có kinh nghiệm trong việc thực hiện nội dung hỗ trợ này). Do đó, đề nghị UBND các huyện, thị xã, thành phố chỉ đạo các ngành chuyên môn nhất là Phòng Tài chính – Kế hoạch, Phòng Nông nghiệp và PTNT/kinh tế căn cứ Quyết định 3361, cụ thể hoá hơn nữa để hướng dẫn người dân thực hiện.</p>	Sở Nông nghiệp và PTNT
24	Hội An	<p>Hiện nay, người dân Cẩm Hà rất quan tâm đến vấn đề cơ giới hóa trong nông nghiệp như: mua máy gặt đập liên hợp và máy cày... Tuy nhiên, hiện nay HĐND tỉnh chưa ban hành chính sách mới về hỗ trợ cơ giới hóa trong nông nghiệp giai đoạn từ nay đến năm 2030. Đề nghị UBND tỉnh có ý kiến để HĐND tỉnh có chính sách hỗ trợ cho nông dân đầu tư phát triển sản xuất.</p>	Sở Nông nghiệp và PTNT

		<p><u>Trả lời:</u></p> <p><i>Hiện nay Bộ Nông nghiệp và PTNT đang dự thảo trình Chính phủ ban hành Nghị định về hỗ trợ cơ giới hoá đồng bộ; trên cơ sở Nghị định của Chính phủ tỉnh sẽ giao nhiệm vụ cho cơ quan chuyên môn tham mưu cơ chế, chính sách hỗ trợ.</i></p> <p><i>Trong thời gian chờ ban hành cơ chế hỗ trợ, trước mắt đề nghị địa phương thực hiện tốt công tác thông tin, tuyên truyền các cơ chế, chính sách có liên quan đến việc hỗ trợ máy móc, trang thiết bị phục vụ sản xuất nông nghiệp, nông thôn như Nghị quyết số 07 về Chương trình OCOP, nghị quyết số 17 về hợp tác, liên kết trong sản xuất, Nghị quyết số 35 về phát triển KTV, KTTT, để người dân tiếp cận.</i></p>	
25	Hội An	<p>Đề nghị UBND khảo sát toàn bộ khu vực sông Cổ Cò để có cơ chế đầu tư kè cứng đoạn từ Điện Dương đến Cẩm Châu và có chính sách hỗ trợ cho các hộ nuôi trồng thủy sản và nuôi cá lồng bè trên sông</p> <p><u>Trả lời:</u></p> <p><i>Đối với Dự án Nạo vét, thoát lũ khẩn cấp và chống xâm nhập mặn sông Cổ Cò, thành phố Hội An được phê duyệt tại Quyết định số 3259/QĐ-UBND ngày 31/10/2018 của UBND tỉnh Quảng Nam; do Ban Quản lý Đầu tư xây dựng các công trình giao thông tỉnh làm Chủ đầu tư với quy mô đầu tư có 200m kè chống sạt lở (sử dụng kè trọng lực kết hợp tấm ốp có lỗ trồng cỏ).</i></p> <p><i>Do vậy, đối với đề nghị khảo sát toàn bộ khu vực sông Cổ Cò để có cơ chế đầu tư kè cứng đoạn từ Điện Dương đến Cẩm Châu: Sở Nông nghiệp và PTNT kính đề nghị Ban Quản lý Đầu tư xây dựng các công trình giao thông tỉnh rà soát toàn bộ dự án, đề xuất các vị trí có nguy cơ sạt lở, ảnh hưởng đến ổn định bờ sông, ảnh hưởng đến đời sống của nhân dân vùng dự án; để có cơ sở phối hợp kiểm tra đề xuất bổ sung phù hợp.</i></p> <p><i>Đối với đề nghị có chính sách hỗ trợ cho các hộ nuôi trồng thủy sản và nuôi cá lồng bè trên sông Cổ Cò, UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 3948/KH-UBND ngày 20/6/2022 triển khai thực hiện Đề án phát triển nuôi trồng thủy sản trên biển đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 theo Quyết định số 1664/QĐ-TTg ngày 04/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ. Mục tiêu phát triển nuôi biển (trong đó có nuôi lồng bè trên sông, biển) trở thành một ngành sản xuất hàng hóa quy mô công nghiệp, hiện đại, tạo ra sản phẩm có chất lượng cao; bảo vệ môi trường sinh thái; giải quyết việc làm, cải thiện</i></p>	Sở Nông nghiệp và PTNT

		<i>điều kiện kinh tế - xã hội và thu nhập của cộng đồng cư dân ven biển, góp phần bảo vệ an ninh, quốc phòng vùng biển đảo. Theo khung nhiệm vụ, trong năm 2022, chỉ đạo ngành Nông nghiệp và PTNT “Rà soát, bổ sung, xây dựng mới cơ chế chính sách khuyến khích, hỗ trợ, thu hút đầu tư về phát triển nuôi biển”, dự kiến quý IV/2022 sẽ trình HĐND tỉnh xem xét, ban hành Nghị quyết về cơ chế chính sách phát triển thủy sản trên địa bàn tỉnh làm cơ sở hỗ trợ người dân phát triển sản xuất thủy sản.</i>	
26	Quế Sơn	<p>Thực hiện Nghị quyết 35 của HĐND tỉnh Quảng Nam về chính sách hỗ trợ phát triển kinh tế vườn, kinh tế trang trại đề nghị quyết được triển khai thực hiện đem lại hiệu quả, phù hợp với thực tế tại địa phương, còn một số vướng mắc đề nghị cần tháo gỡ đó là:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Mức hỗ trợ thấp so với chi phí đầu tư nên nhân dân không đủ nguồn vốn để đầu tư, vì kinh phí đầu tư ban đầu cho KTV, KTTT là rất lớn. - Đề nghị có cơ chế cho vay với lãi suất ưu đãi để khuyến khích nhân dân mạnh dạn đầu tư trên lĩnh vực này. - Những vườn đủ điều kiện đã xây dựng trước đây (từ 1 đến 2 năm trước khi có nghị quyết) đề nghị có cơ chế hỗ trợ phù hợp để khuyến khích nhân dân tiếp tục duy trì và phát triển. <p><u>Trả lời:</u></p> <p><i>Nghị quyết số 35/NQ/2021/HĐND ngày 29/9/2021 của HĐND tỉnh quy định hỗ trợ phát triển kinh tế vườn, kinh tế trang trại trên địa bàn tỉnh Quảng Nam giai đoạn 2021 - 2025 có 13 nội dung hỗ trợ (có nội dung hỗ trợ lãi suất vay) và tổng nguồn ngân sách tỉnh bố trí hỗ trợ hằng năm là khoảng 50 tỷ đồng/năm. Năm 2022, UBND tỉnh đã bố trí 50 tỷ đồng cho 16 đơn vị, địa phương. Địa phương cần tuyên truyền, vận động người dân có nhu cầu đầu tư phát triển KTV, KTTT thì ngoài nguồn vốn hỗ trợ của nhà nước, bố trí đối ứng để triển khai thực hiện được hiệu quả; đồng thời lồng ghép các nguồn vốn từ các chương trình dự án khác để hỗ trợ phát triển sản xuất.</i></p> <p><i>Đối với “những vườn đủ điều kiện đã xây dựng trước đây (từ 1 đến 2 năm trước khi có nghị quyết) đề nghị có cơ chế hỗ trợ phù hợp để khuyến khích nhân dân tiếp tục duy trì và phát triển”: Đối với nội dung này, đề nghị Phòng Nông nghiệp và PTNT huyện Quế Sơn kiểm tra và hướng dẫn hộ dân các nội dung được tiếp cận Nghị quyết số 35 để khuyến khích người dân phát triển sản xuất như lãi suất vay, công trình cấp nước, hệ thống tưới, thiết kế mẫu mã, bao bì đóng gói, tem điện tử,... (chỉ hỗ</i></p>	Sở Nông nghiệp và PTNT

		<i>trợ đối với những nội dung mới phát sinh sau khi Nghị quyết có hiệu lực, không hỗ trợ các nội dung đã thực hiện trước đó).</i>	
27	Quế Sơn	<p>Xã Quế Châu đạt xã nông thôn mới năm 2019, để duy trì xã NTM đồng thời phấn đấu đạt xã NTM nâng cao vào năm 2023 theo lộ trình. Đối với địa phương Quế Châu chủ yếu nguồn thu nhập chính dựa vào sản xuất nông nghiệp, thời gian qua do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid - 19, dịch tả lợn Châu Phi, dịch Lở mồm long móng trên đàn trâu bò, ảnh hưởng bởi thời tiết như hạn hán, mưa lũ kéo dài làm ảnh hưởng đến phát triển sản xuất, chăn nuôi, bên cạnh đó giá cả vật tư nông nghiệp, phân bón, thức ăn gia súc, giá cầm tăng cao; trong khi đó giá đầu ra cho sản phẩm nông nghiệp rất thấp, các loại gia súc như trâu, bò bà con nhân dân không tiêu thụ được... do đó thu nhập của bà con nhân dân thời gian qua không có hoặc rất thấp. Trong khi đó để duy trì xã NTM năm 2022 đối với tiêu chí thu nhập phải đạt 44tr đồng/người là hết sức khó khăn. Vậy UBND tỉnh có định hướng, chính sách gì để hỗ trợ, giúp đỡ cho người nông dân phát triển sản xuất, chăn nuôi nâng cao thu nhập để đạt tiêu chí thu nhập năm 2022?</p> <p><u>Trả lời:</u></p> <p><i>Trong bộ tiêu chí Quốc gia NTM do Trung ương quy định có bắt cập, khó khăn đối với các xã nhất là các tiêu chí: 10 về thu nhập, 11 về nghèo đa chiều.</i></p> <p><i>Riêng Tiêu chí số 10 về thu nhập rất khó thực hiện (bình quân hiện nay thu nhập các xã mới đạt khoảng dưới 41 triệu, nhưng để đạt chuẩn NTM nâng cao vào năm 2023 thì xã phải đạt 47 triệu, như vậy bình quân thu nhập tăng 6-7 triệu đồng/năm. Nội dung này sẽ tiếp tục kiến nghị với Trung ương, nhưng khó có khả năng điều chỉnh vì tiêu chí thu nhập do Trung ương quy định để đồng bộ trong cả nước.</i></p> <p><u>Giải pháp:</u></p> <ul style="list-style-type: none"> - Đề nghị huyện tổ chức thực hiện đầy đủ, hiệu quả 11 nội dung thành phần trong Chương trình NTM giai đoạn 2021-2025 theo quy định tại Quyết định số 263/QĐ-TTg ngày 22/02/2022 của Thủ tướng Chính phủ và các Đề án, Chương trình chuyên đề do Trung ương phê duyệt cho phù hợp với tình hình địa phương để phấn đấu hoàn thành mục tiêu đề ra. - Tăng cường công tác tuyên truyền, chỉ đạo, hỗ trợ xây dựng NTM; thực hiện tốt công tác đào tạo, tập huấn nâng cao năng lực cho cán bộ; cần phát huy dân chủ ở nông thôn để vận động người dân chung tay xây dựng NTM; 	Sở Nông nghiệp và PTNT

- Chỉ đạo lồng ghép hiệu quả các cơ chế, chính sách đã được HĐND tỉnh ban hành như: Nghị quyết số 17/2019/NQ-HĐND ngày 17/12/2019 về Chính sách khuyến khích phát triển hợp tác, liên kết trong sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Quảng Nam; Nghị quyết số 45/2018/NQ-HĐND ngày 06/12/2018 về cơ chế, chính sách khuyến khích Doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn trên địa bàn tỉnh Quảng Nam; Nghị quyết số 07/2021/NQ-HĐND ngày 13/01/2021 quy định cơ chế, chính sách hỗ trợ Chương trình mỗi xã một sản phẩm tỉnh Quảng Nam, giai đoạn 2021-2025; Nghị quyết số 35/NQ/2021/HĐND ngày 29/9/2021 quy định hỗ trợ phát triển kinh tế vườn, trang trại trên địa bàn tỉnh Quảng Nam giai đoạn 2021 - 2025...

- Đề nghị cấp ủy, chính quyền huyện Quế Sơn vào cuộc thật sự trong xây dựng NTM; cần ban hành Nghị quyết của huyện ủy để lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện.

- Có giải pháp căn cơ để các xã có điều kiện tăng thu nhập, giảm nghèo trong đó chú trọng lồng ghép các chương trình dự án phát triển nông nghiệp, lâm nghiệp, chăn nuôi, ưu tiên hỗ trợ chuyển đổi cây trồng, vật nuôi kém hiệu quả sang cây trồng, vật nuôi có giá trị kinh tế cao như cây ăn quả; tận dụng các lợi thế về đất đai phát triển chăn nuôi tập trung xây dựng các trang trại chăn nuôi theo mô hình khép kín từ giống - thương phẩm - quản lý dịch hại - chế biến, tận dụng thức ăn tại chỗ, từ đó tạo đầu ra và đầu vào tốt hơn; xây dựng tập trung phát triển kinh tế vườn, kinh tế trang trại; khai thác phát triển du lịch sinh thái kết hợp du lịch nghỉ dưỡng cao cấp và phát triển đô thị ở các trung tâm. Triển khai thực hiện sâu rộng Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP), đào tạo nghề cho lao động nông thôn.... Chỉ đạo, hỗ trợ trồng rừng sản xuất, bảo vệ rừng và phát triển lâm nghiệp bền vững. Xây dựng các hình thức tổ chức sản xuất như Tổ hợp tác, HTX phù hợp với yêu cầu, trình độ sản xuất của nông dân, trình độ quản lý của cán bộ, nhằm hợp tác, liên kết, hỗ trợ nhau trong sản xuất...; tăng cường thu hút doanh nghiệp đầu tư trên địa bàn huyện với chính sách đủ mạnh để người dân có điều kiện tăng thu nhập, giảm nghèo.

- Đề nghị huyện căn cứ vào định hướng trong quy hoạch xã NTM và Đề án xây dựng xã NTM, chỉ đạo các địa phương lựa chọn để ưu tiên làm trước các công trình cơ sở hạ tầng thiết yếu, tập trung xây dựng, nâng cấp các công trình ở xã, thôn trực tiếp gắn với phát triển sản xuất và đời sống hàng ngày của người dân, phù hợp với quy hoạch xây dựng xã NTM (như công trình thủy lợi, giao thông, điện, nước sạch, môi trường, trường học, trạm y tế...). Không máy móc, rập khuôn theo quy định về tỉ lệ, khối lượng trong thực hiện các tiêu chí về cơ sở hạ tầng, nhất là việc xây dựng nhà văn hóa

		<i>xã/thôn, khu thể thao xã/thôn, chợ nông thôn, nghĩa trang... cần xem xét kỹ về tính thiết thực, hiệu quả, tránh hình thức, lãng phí.</i>	
28	Điện Bàn	<p>Hiện nay, lực lượng lao động nông nghiệp ngày càng khó khăn. Vì vậy, việc đưa máy móc và khoa học công nghệ vào sản xuất nông nghiệp là hướng đi tất yếu trong tương lai. Ngoài các máy móc làm đất và thu hoạch thì hiện nay chúng tôi cũng mạnh dạn đề xuất lãnh đạo quan tâm có cơ chế hỗ trợ để nông dân mua máy phun thuốc bảo vệ thực vật (gồm máy bay phun thuốc và máy cày phun thuốc thế hệ mới).</p> <p><u>Trả lời:</u></p> <p><i>Hiện nay Bộ Nông nghiệp và PTNT đang dự thảo trình Chính phủ ban hành Nghị định về hỗ trợ cơ giới hoá đồng bộ; trên cơ sở Nghị định của Chính phủ tỉnh sẽ giao nhiệm vụ cho cơ quan chuyên môn tham mưu cơ chế, chính sách hỗ trợ.</i></p> <p><i>Trong thời gian chờ đợi cơ chế hỗ trợ, trước mắt đề nghị địa phương thực hiện tốt công tác thông tin, tuyên truyền các cơ chế, chính sách có liên quan đến việc hỗ trợ máy móc, trang thiết bị phục vụ sản xuất nông nghiệp, nông thôn như Nghị quyết số 07 về Chương trình OCOP, nghị quyết số 17 về hợp tác, liên kết trong sản xuất, Nghị quyết số 35 về phát triển KTV, KTTT, để người dân tiếp cận.</i></p>	Sở Nông nghiệp và PTNT
29	Điện Bàn	<p>Hiện nay, các sản phẩm OCOP và VIETGAP của Điện Bàn đang được thị trường trong và ngoài tỉnh đón nhận. Tuy nhiên, quá trình xây dựng, duy trì và phát triển từng sản phẩm vẫn còn nhiều khó khăn. Kính mong các cấp lãnh đạo tạo điều kiện về cơ chế để các chủ thể OCOP và VIETGAP duy trì tốt trong giai đoạn đầu xây dựng sản phẩm. Đồng thời, nên chọn một vài mô hình để đầu tư có trọng tâm, trọng điểm để trình diễn rồi tổ chức tham quan hội thảo nhằm nhân rộng mô hình.</p> <p><u>Trả lời</u></p> <p><i>Chương trình OCOP đã quy định chi tiết hỗ trợ tại Nghị quyết số 07/2021/NQ-HĐND ngày 13/01/2021 quy định cơ chế, chính sách hỗ trợ Chương trình mỗi xã một sản phẩm tỉnh Quảng Nam, giai đoạn 2021-2025. Hiện nay rất nhiều cơ chế chính sách khác hỗ trợ để phát triển các sản phẩm của tỉnh. Đề nghị địa phương nghiên cứu lồng ghép hỗ trợ. Tuy nhiên, cần tuyên truyền vận động chủ thể nghiên cứu đầu tư nâng cao năng lực sản xuất, kết nối tiêu thụ, Nhà nước chỉ hỗ trợ một phần để chủ thể hoàn thiện sản phẩm, hỗ trợ kết nối tiêu thụ; tránh tư tưởng trông chờ ỷ lại vào các chính sách hỗ trợ của nhà nước.</i></p>	Sở Nông nghiệp và PTNT

30	Bắc Trà My	<p>Theo chính sách cho hộ nghèo, dân tộc thiểu số, vùng đặc biệt khó khăn vay vốn ưu đãi từ Ngân hàng Chính sách xã hội huyện hiện nay mức vay tối đa là 100 triệu đồng/hộ. Tuy nhiên, đa số nông dân hiện nay có nhu cầu vay vượt hạn mức trên (100 triệu đồng/hộ) để phát triển kinh tế hộ gia đình. Rất mong tỉnh có giải pháp cho người vay vốn.</p> <p><u>Trả lời:</u></p> <p><i>Hiện nay, các chính sách hỗ trợ cho vay hộ nghèo, dân tộc thiểu số, vùng đặc biệt khó khăn qua Ngân hàng Chính sách xã hội đang thực hiện do Trung ương ban hành và mức vay chỉ tối đa 100 triệu đồng/hộ. Trường hợp nông dân có nhu cầu vay từ 100 triệu trở lên để có vốn đầu tư phát triển có thể tiếp cận nguồn vốn vay thương mại từ các Ngân hàng thương mại theo chính sách tín dụng Nghị định 55.</i></p>	Ngân hàng Nhà nước tỉnh
31	Đông Giang	<p>Được biết trong thời gian qua Chính phủ, tỉnh, đã có nhiều chương trình, danh mục cho vay đối với hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo, hộ SXKD vùng khó khăn, nước sạch vệ sinh môi trường,... nhưng mức vay tối đa theo Nghị định 78/2022/NĐ-CP ngày 04/10/2022 về tín dụng đối với người nghèo và các đối tượng khác chỉ được vay tối đa không quá 50 triệu đồng/hộ, nhưng nhu cầu của người vay lại là cao hơn để phát triển kinh tế, đặc biệt là chương trình cho vay hộ SXKD vùng khó khăn chỉ vay được 50 triệu/hộ chưa đáp ứng được yêu cầu về vốn để sản xuất kinh doanh.</p> <p>Xin được hỏi theo Nghị định số 28/2022/NĐ-CP ngày 26/4/2022 của Chính phủ về chính sách tín dụng ưu đãi thực hiện chương trình, mục tiêu quốc gia về phát triển kinh tế, xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021- 2030 mức vay tối đa các chương trình nêu trên như là bao nhiêu triệu/hộ và nhân dân có nhu cầu vay từ 100 triệu trở lên để có vốn đầu tư phát triển.</p> <p><u>Trả lời:</u></p> <p><i>- Thứ nhất, Mức cho vay tối đa các chương trình tín dụng chính sách theo Nghị định số 28/2022/NĐ-CP quy định mức cho vay tối đa các chương trình cho vay cụ thể sau:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <i>+ Cho vay hỗ trợ đất ở: 50 triệu đồng/Hộ</i> <i>+ Cho vay hỗ trợ nhà ở: 40 triệu đồng/Hộ</i> <i>+ Cho vay hỗ trợ đất sản xuất: 77,5 triệu đồng/Hộ</i> 	Chi nhánh Ngân hàng Nhà nước tỉnh

		<p>+ Cho vay chuyển đổi nghề tối đa bằng mức cho vay phục vụ sản xuất kinh doanh đối với Hộ nghèo, cận nghèo trong từng thời kỳ: Hiện tại là 100 triệu đồng/Hộ</p> <p>+ Cho vay hỗ trợ đầu tư, sản xuất theo chuỗi giá trị: (i) đối với hộ nghèo, hộ cận nghèo tham gia chuỗi giá trị theo Nghị định này áp dụng theo quy định hiện hành về chương trình tín dụng đối với hộ nghèo, hộ cận nghèo tại Ngân hàng Chính sách xã hội (100 triệu đồng/hộ); (ii) đối với doanh nghiệp, hợp tác xã tham gia vào chuỗi giá trị tối đa là 02 tỷ đồng/khách hàng.</p> <p>- Thứ hai, đối với nhu cầu vay từ 100 triệu trở lên để có vốn đầu tư phát triển, các hộ có thể tiếp cận nguồn vốn vay thương mại từ các Ngân hàng thương mại theo chính sách tín dụng Nghị định 55.</p>	
32	Đại Lộ	<p>Nghị định 55/2015/NĐ-CP ngày 09/6/2015 của Chính phủ về chính sách tín dụng phục vụ phát triển nông nghiệp, nông thôn và Nghị định 116/2018/NĐ-CP ngày 07/9/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung Nghị định 55/2015/NĐ-CP nhằm tạo điều kiện cho nông dân vay vốn; tuy nhiên công tác quản lý phức tạp, thủ tục còn rườm rà. Kính đề nghị các cấp quan tâm chỉ đạo Ngân hàng cải tiến thủ tục (có thể giống như Ngân hàng Chính sách xã hội có được không?)</p> <p><u>Trả lời:</u></p> <p>Thời gian qua, NHNN đã chủ động, tích cực rà soát các cơ chế, chính sách về hoạt động tín dụng theo hướng giảm bớt các thủ tục, giấy tờ nhằm nâng cao chất lượng hoạt động dịch vụ ngân hàng và tạo điều kiện thuận lợi cho khách hàng tiếp cận nguồn vốn tín dụng; chỉ đạo các TCTD đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, đơn giản hóa quy trình nội bộ để rút ngắn thời gian giải quyết cho vay nhưng vẫn đảm bảo an toàn vốn vay. Riêng đối với khu vực nông nghiệp nông thôn, các TCTD đã phát triển các sản phẩm tín dụng, hình thức cấp tín dụng với quy trình thủ tục ngày càng đơn giản, thông qua việc áp dụng hình thức cho vay lưu vụ, cho vay qua sổ tín dụng, cho vay thông qua các Tổ, nhóm của các tổ chức chính trị - xã hội, triển khai ngân hàng lưu động xuống tận địa bàn để cho vay, thu nợ thay vì người dân phải đến trụ sở ngân hàng... với các thủ tục đơn giản, phù hợp với đặc thù của lĩnh vực này.</p> <p>Tuy nhiên cần lưu ý rằng, vốn tín dụng ngân hàng phục vụ phát triển nông nghiệp, nông thôn được cung ứng từ 2 kênh: Tín dụng thương mại và Tín dụng chính sách qua Ngân hàng chính sách xã hội. Trong đó, Nguồn vốn tín dụng thương mại được các Ngân hàng thương mại huy động từ tiền nhàn rỗi trong dân cư và phải trả lãi suất tương ứng với các kỳ hạn tiền gửi (ngắn hạn, dài hạn). Do</p>	Chi nhánh Ngân hàng Nhà nước tỉnh

		<i>đó, để đảm bảo hiệu quả và an toàn nguồn vốn, buộc các ngân hàng thương mại phải thực hiện các bước theo đúng quy trình quy định của NHNN và Hội sở của Ngân hàng.</i>	
33	Nam Giang	<p>Đến nay, Nghị quyết 13 của HĐND tỉnh Quảng Nam ngày 19/04/2017 về Chính sách khuyến khích thoát nghèo bền vững, giai đoạn 2017-2021 đã hết giai đoạn nhưng phía ngân hàng vẫn chưa chi trả tiền hỗ trợ lãi suất cho các hộ vay, mặc dù Hội cấp xã đã nhiều lần kiến nghị tại cuộc họp “Hỗ trợ 100% lãi suất vay vốn để phát triển sản xuất, kinh doanh tại Ngân hàng Chính sách xã hội đối với hộ nghèo, hộ mới thoát nghèo. Mức vay tối đa 50.000.000 đồng, thời gian hỗ trợ lãi suất 36 tháng”.</p> <p><u>Trả lời:</u></p> <p><i>Tại điểm b khoản 3 Công văn số 2494/STC-NS ngày 30/10/2017 của Sở Tài chính hướng dẫn thực hiện Chính sách hỗ trợ 100% lãi suất vay vốn đối với hộ nghèo, hộ cận nghèo theo Quyết định số 2511/QĐ-UBND ngày 13/7/2017 của UBND tỉnh có quy định về quy trình thực hiện Chính sách hỗ trợ 100% lãi suất vay vốn như sau:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - <i>Hộ gia đình làm hồ sơ gửi UBND cấp xã, UBND cấp xã giao nhiệm vụ cho người làm công tác giảm nghèo tiếp nhận hồ sơ và thẩm tra bước đầu hồ sơ. Định kỳ vào cuối mỗi tháng, tổng hợp danh sách đủ điều kiện và có Công văn gửi Phòng LĐ-TB&XH.</i> - <i>Phòng LĐ-TB&XH căn cứ danh sách hộ đăng ký thoát nghèo, thoát cận nghèo hoặc danh sách hộ thoát nghèo, thoát cận nghèo hằng năm được UBND cấp huyện phê duyệt và tiền lãi vay của các hộ gia đình này do Phòng giao dịch NHCSXH cung cấp, tổ chức thẩm định và phối hợp với Phòng Tài chính - Kế hoạch tham mưu UBND cấp huyện phê duyệt danh sách và kinh phí hỗ trợ.</i> - <i>Căn cứ danh sách phê duyệt hộ gia đình được hỗ trợ lãi suất và kinh phí được cấp, UBND cấp xã giao nhiệm vụ cho người làm công tác giảm nghèo thực hiện chi trả trực tiếp bằng tiền mặt cho hộ gia đình vào mỗi Quý 1 lần.</i> <p><i>Như vậy, theo hướng dẫn nêu trên thì UBND cấp xã sẽ là cơ quan thực hiện chi trả chính sách hỗ trợ lãi suất vay vốn đối với các hộ gia đình được công nhận thoát nghèo bền vững trên địa bàn sau khi có Quyết định phê duyệt danh sách hộ đủ điều kiện hỗ trợ và kinh phí được UBND cấp huyện phân bổ (Ngân hàng chính sách xã hội không có trách nhiệm thực hiện chi trả tiền hỗ trợ lãi suất cho các hộ vay).</i></p>	Sở Lao động-Thương binh và Xã hội

		<p><i>Đề nghị Hội Nông dân huyện Nam Giang chỉ đạo Hội nông dân cấp xã hướng dẫn các hộ gia đình chưa được hỗ trợ lãi suất vốn vay liên hệ trực tiếp cán bộ phụ trách công tác giảm nghèo cấp xã (cán bộ phụ trách công tác LĐ-TB&XH) để nhận tiền hỗ trợ (trường hợp đã được UBND cấp huyện phê duyệt) hoặc được hướng dẫn hồ sơ, thủ tục để được nhận hỗ trợ.</i></p>	
34	Phú Ninh	<p>Chính sách cho vay ưu đãi về nhà ở theo Nghị định số 100/2015/NĐ-CP của Chính phủ gồm các đối tượng: Người có công cách mạng, sỹ quan, hạ sỹ quan, cán bộ, công chức, viên chức... được vay ưu đãi để làm nhà. Riêng nhóm đối tượng là con liệt sỹ thì không có trong nhóm đối tượng được vay. Nhu cầu được vay ưu đãi để làm nhà ở đối với con Liệt sỹ là rất cần thiết. Đề nghị lãnh đạo tỉnh kiến nghị Chính phủ bổ sung nhóm đối tượng là con liệt sỹ để tạo điều kiện thuận lợi cho con liệt sỹ vay vốn ưu đãi để làm nhà ở.</p> <p>Trả lời: Nhà ở xã hội là nhà ở cho các nhóm đối tượng quy định tại Điều 49 Luật Nhà ở 2014. Đối tượng được vay vốn là các đối tượng quy định tại các Khoản 1, 4, 5, 6 và 7 Điều 49 của Luật Nhà ở, gồm: (1) Người có công với cách mạng theo quy định của pháp luật về ưu đãi người có công với cách mạng; (4) Người thu nhập thấp, hộ nghèo, cận nghèo tại khu vực đô thị; (5) Người lao động đang làm việc tại các doanh nghiệp trong và ngoài khu công nghiệp; (6) Sĩ quan, hạ sỹ quan nghiệp vụ, hạ sỹ quan chuyên môn kỹ thuật, quân nhân chuyên nghiệp, công nhân trong cơ quan, đơn vị thuộc công an nhân dân và quân đội nhân dân; (7) Cán bộ, công chức, viên chức theo quy định của pháp luật về cán bộ, công chức, viên chức.</p> <p>Về bổ sung đối tượng cho vay là con liệt sỹ, Sở Xây dựng tiếp thu, rà soát, tham mưu UBND tỉnh kiến nghị Chính phủ xem xét, điều chỉnh bổ sung.</p>	Sở Xây dựng
35	Điện Bàn	<p>Trong những năm qua, cơ chế hỗ trợ cho nông dân vay vốn với lãi suất thấp đã phát huy hiệu quả rất tốt, giúp đỡ người nông dân làm kinh tế vươn lên khá giả, ổn định hơn. Đề nghị cần có sự quan tâm tạo nguồn vốn nhiều hơn nữa để hỗ trợ cho nông dân.</p> <p>Trả lời: Nông dân vay vốn từ Quỹ hỗ trợ nông dân, Ngân hàng chính sách và hệ thống ngân hàng thương mại.</p> <p>Đối với hệ thống ngân hàng: Thời gian qua, thực hiện chủ trương của Ngành, với phương châm: Nông thôn là thị trường, nông nghiệp là đối tượng và nông dân là khách hàng, bên cạnh việc luôn cải tiến quy trình cho vay, hệ thống ngân hàng thương mại luôn ưu tiên bố trí nguồn vốn sẵn sàng</p>	Chi nhánh Ngân hàng Nhà nước tỉnh

		<i>phục vụ cho lĩnh vực này. Doanh số cho vay lĩnh vực nông nghiệp nông thôn trong 6 tháng đầu năm đạt gần 13.000 tỷ đồng, dư nợ đến cuối tháng 6/2022 là 24.850 tỷ đồng, chiếm 27,73% dư nợ cho vay toàn địa bàn. Trong thời gian tới, bên cạnh những chính sách tín dụng ưu đãi của Nghị định 55, ngành Ngân hàng luôn sẵn sàng vốn đáp ứng tốt nhu cầu tín dụng của các đối tượng khách hàng, đặc biệt là khách hàng có mục đích vay vốn thuộc lĩnh vực nông nghiệp nông thôn.</i>	
36	Tiên Phước	<p>Người dân phản ánh, hiện nay dòng sông Tiên bị ô nhiễm nghiêm trọng, dòng nước đục ngầu quanh năm do nạn khai thác vàng trái phép ảnh hưởng nặng nề đến sức khỏe và sản xuất nông nghiệp của nhân dân địa phương. Nhân dân đề nghị lãnh đạo Nhà nước quan tâm và giải quyết dứt điểm vấn đề này.</p> <p>Trả lời: Vấn đề ô nhiễm nguồn nước sông Tiên và sông Quế Phương, huyện Tiên Phước do nạn khai thác vàng trái phép đã được UBND huyện Tiên Phước báo cáo UBND tỉnh chỉ đạo, xử lý tại Báo cáo số 65/BC-UBND ngày 08/3/2022. Theo đó, tình trạng ô nhiễm nguồn nước sông Tiên và sông Quế Phương xảy ra có nguyên nhân xuất phát từ hoạt động khai thác vàng tại xã Tam Lãnh, huyện Phú Ninh xả thải ra sông Tam Lãnh, chảy về sông Quế Phương và sông Tiên làm nguồn nước có màu vàng đục đậm đặc, ảnh hưởng nghiêm trọng đến nguồn nước sinh hoạt, sản xuất của người dân huyện Tiên Phước.</p> <p>Ngày 09/3/2022, UBND tỉnh đã có Công văn số 1359/UBND-KTN giao UBND huyện Phú Ninh và Công an tỉnh tiếp tục chỉ đạo lực lượng chức năng khẩn trương tổ chức kiểm tra, truy quét các tụ điểm khai thác và chế biến vàng trái phép trên địa bàn xã Tam Lãnh, huyện Phú Ninh, xử lý nghiêm các tổ chức, cá nhân vi phạm theo đúng quy định của pháp luật. Đồng thời giao Sở Tài nguyên và Môi trường thường xuyên theo dõi, kiểm tra tình hình hoạt động khai thác khoáng sản trái phép, trong đó có khoáng sản vàng để kịp thời tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo truy quét, đẩy đuổi, xử lý, không để tái diễn, ổn định tình hình an ninh trật tự, bảo vệ môi trường, bảo vệ nguồn nước trên các sông, suối trong khu vực.</p> <p>Theo Báo cáo số 1808/BC-CAT-PC05 ngày 16/5/2022 của Công an tỉnh, từ ngày 10/4/2022 đến ngày 07/5/2022, Công an tỉnh đã tổ chức 03 đợt kiểm tra trên khu vực mỏ vàng Bông Miêu, phát hiện và lập biên bản 07 trường hợp khai thác vàng trái phép, ra quyết định xử phạt VPHC 02 trường hợp với số tiền 120.000.000 đồng, đang củng cố hồ sơ để xử lý 05 trường hợp; ngoài ra đã phá hủy, làm mất tác dụng các công cụ, phương tiện, máy móc dùng để khai thác vàng trái phép, đẩy đuổi các đối tượng ra khỏi hầm lò, khu vực khai thác vàng trái phép.</p>	Sở Tài nguyên và Môi trường

		<p>Ngày 06/7/2022, UBND huyện Tiên Phước có Báo cáo số 303/BC-UBND tiếp tục phản ánh tình trạng ô nhiễm nguồn nước sông Quế Phương và sông Tiên do hoạt động khai thác vàng trái phép tại xã Tam Lãnh, huyện Phú Ninh. Đồng thời đề nghị UBND tỉnh tiếp tục chỉ đạo các Sở, ngành, UBND huyện Phú Ninh khẩn trương kiểm tra, xử lý dứt điểm hoạt động khai thác, chế biến vàng trái phép trên địa bàn xã Tam Lãnh, xử lý các nguồn thải từ các tổ chức, cá nhân hoạt động khai thác, chế biến vàng trước khi xả chất thải vào sông Bồng Miêu (đầu nguồn sông Quế Phương và sông Tiên).</p> <p>Ngày 08/7/2022, UBND tỉnh đã có Công văn số 4437/UBND-KTN giao UBND huyện Phú Ninh và Công an tỉnh tiếp tục chỉ đạo các lực lượng chức năng và UBND xã Tam Lãnh tổ chức kiểm tra, truy quét các tụ điểm khai thác và chế biến khoáng sản vàng trái phép trên địa bàn xã Tam Lãnh, trong đó có khu vực Hồ Ráy, núi Kẽm, mỏ vàng Bồng Miêu, xử lý các tổ chức, cá nhân vi phạm; UBND huyện Tiên Phước thường xuyên theo dõi, kịp thời truy quét, đẩy đuổi các trường hợp khai thác vàng (nếu có) trên địa bàn mình quản lý, đồng thời phối hợp với UBND huyện Phú Ninh có biện pháp quản lý, bảo vệ môi trường và nguồn nước trên các sông, suối trong khu vực.</p> <p>Hiện nay, khu vực mỏ vàng Bồng Miêu có diện tích khá lớn, địa hình tại khu vực khai thác hầm lò rất phức tạp, gây khó khăn cho địa phương và các lực lượng chức năng trong công tác quản lý và đẩy đuổi, truy quét nạn khai thác trái phép, tốn kém nhiều kinh phí để chốt giữ, bảo vệ khoáng sản chưa khai thác. Để giải quyết dứt điểm tình trạng khai thác vàng trái phép tại mỏ vàng Bồng Miêu, UBND tỉnh đã chỉ đạo các cơ quan, đơn vị liên quan khẩn trương hoàn thành các thủ tục, tổ chức thực hiện Đề án đóng cửa mỏ vàng Bồng Miêu đã được Bộ Tài nguyên và Môi trường phê duyệt tại Quyết định số 488/QĐ-BTNMT ngày 15/3/2022; sau khi có Quyết định đóng cửa mỏ sẽ bàn giao đất cho địa phương quản lý, đồng thời kiến nghị Bộ Tài nguyên và Môi trường tổ chức đấu thầu, lựa chọn đơn vị có đủ năng lực để cấp phép khai thác, quản lý khoáng sản, đất đai tại mỏ vàng Bồng Miêu, ổn định tình hình an ninh trật tự, tránh thất thoát tài nguyên, hạn chế ô nhiễm môi trường tại khu vực này và các địa phương lân cận.</p>	
37	Điện Bàn	<p>Hiện nay, tình hình thu gom bao bì thuốc bảo vệ thực vật ở cơ sở gặp rất nhiều khó khăn mặc dù đã có nhiều mô hình thu gom như: đặt hố bi, bố trí địa điểm thu gom và tiêu huỷ. Tuy nhiên, tình trạng vứt bao bì thuốc Bảo vệ thực vật vẫn còn diễn ra gây ảnh hưởng đến môi trường, nguồn nước và sức khỏe người dân. Đề nghị cần có biện pháp xử lý nghiêm vấn đề này.</p> <p>Trả lời: Rác thải nguy hại đồng ruộng là các bao bì, chai lọ đựng hóa chất bảo vệ thực vật.</p>	Sở Tài nguyên và Môi trường

	<p><i>Triển khai Đề án quản lý chất thải rắn các vùng nông thôn tỉnh Quảng Nam đến năm 2020 được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 3983/QĐ-UBND ngày 06/12/2012 và điều chỉnh lộ trình thực hiện tại Quyết định số 547/QĐ-UBND ngày 21/02/2014, các địa phương trên địa bàn tỉnh đã xây dựng, lắp đặt các hố bi trên các cánh đồng để thu gom rác thải nguy hại đồng ruộng (trừ các xã thuộc các huyện miền núi: Đông Giang, Tây Giang, Nam Giang, Phước Sơn do chủ yếu canh tác lúa nương theo phương pháp truyền thống không sử dụng hóa chất bảo vệ thực vật nên không phát sinh hoặc phát sinh rất ít rác thải nguy hại đồng ruộng). Hầu hết các địa phương đã hợp đồng với đơn vị dịch vụ xử lý chất thải nguy hại (Công ty TNHH MTV Xử lý môi trường Quảng Nam) để thu gom, vận chuyển, xử lý rác thải nguy hại đồng ruộng. Riêng thị xã Điện Bàn đã bố trí các hố bi thu gom rác thải nguy hại đồng ruộng nhưng đến nay vẫn chưa chuyển giao rác thải nguy hại đồng ruộng cho đơn vị có chức năng đưa đi xử lý.</i></p> <p><i>Để đảm bảo môi trường theo đúng quy định, đề nghị UBND thị xã Điện Bàn khẩn trương chỉ đạo chuyển giao lượng rác thải nguy hại đồng ruộng (đã tập kết tại các hố bi trong thời gian qua) cho đơn vị có chức năng để xử lý; đồng thời tiếp tục tuyên truyền vận động nhân dân tập kết rác thải nguy hại vào hố bi và tổ chức chuyển giao cho đơn vị chức năng xử lý định kỳ sau mỗi mùa vụ theo đúng chỉ đạo của UBND tỉnh tại Thông báo số 410/TB-UBND ngày 16/9/2021 về Kết luận của đồng chí Trần Văn Tân - Ủy viên Thường vụ Tỉnh ủy, Phó Chủ tịch UBND tỉnh tại Hội nghị quán triệt triển khai Kết luận số 73-KL/TU ngày 20/7/2021 của Tỉnh ủy, tổng kết Đề án quản lý chất thải rắn nông thôn tỉnh Quảng Nam đến năm 2020 và đẩy mạnh thực hiện Đề án quản lý chất thải rắn tỉnh Quảng Nam đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030.</i></p>	
38	<p>Hiện nay huyện Tây Giang có rất nhiều con em đã xong tốt nghiệp các bậc học như: Trung cấp, cao đẳng, đại học và sau đại học, hiện nay chưa có việc làm ổn định. Xin hỏi các ngành, các cấp đã có giải pháp như thế nào để tạo việc làm, tìm kiếm thị trường lao động thanh niên có việc làm phù hợp, ổn định trong cuộc sống?</p> <p><u>Trả lời:</u></p> <p><i>Hiện nay, thị trường lao động tỉnh Quảng Nam, thị trường lao động trong nước, ngoài nước đang cần với số lượng lớn lao động có trình độ chuyên môn ở nhiều lĩnh vực, ngành nghề. Các em lao động của huyện Tây Giang đã hoàn thành các Chương trình đào tạo trung cấp, cao đẳng, đại học và trên đại học là một lợi thế rất lớn khi tham gia thị trường lao động. Để tìm kiếm được việc làm, các em có thể chủ động tìm hiểu thông tin, nộp hồ sơ ứng tuyển vào làm việc tại các cơ quan, đơn vị</i></p>	Sở Lao động-Thương binh và Xã hội

		<p><i>hành chính, sự nghiệp trên địa bàn huyện Tây Giang có nhu cầu tuyển dụng. Hoặc có thể tìm hiểu thông tin, gửi hồ sơ ứng tuyển vào các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh trên địa bàn tỉnh, ngoài tỉnh hoặc đăng ký đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng với mức thu nhập cao, ổn định với điều kiện các em phải đáp ứng được yêu cầu về chuyên môn, trình độ ngoại ngữ, ý thức kỷ luật lao động...</i></p> <p><i>Thông tin chi tiết các em có thể liên hệ: Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội địa phương hoặc Trung tâm Dịch vụ việc làm Quảng Nam để được tư vấn, hỗ trợ.</i></p>	
39	Tây Giang	<p>Ngành du lịch đang là ngành kinh tế mũi nhọn và được ví là ngành công nghiệp không có khói của cả nước và nhiều địa phương, đem lại nguồn thu nhập cao cho người dân; là một vùng đất hội tụ đầy đủ các yếu tố về phát triển ngành du lịch (con người, văn hóa, thiên nhiên, thời tiết...). Vậy xin hỏi các cấp lãnh đạo đã có những giải pháp gì nhằm phát triển dịch vụ- du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn trong thời kỳ công nghiệp 4.0; vừa phát triển ngành du lịch nhưng không làm mất đi các giá trị văn hóa và còn góp phần bảo tồn, phát huy bản sắc văn hóa của đồng bào dân tộc Cotu?</p> <p><u>Trả lời:</u></p> <p><i>Quảng Nam là tỉnh nằm ở trung độ của cả nước, thuộc Vùng Kinh tế trọng điểm miền Trung, có hệ thống giao thông thuận lợi với đường sắt Bắc - Nam, Quốc lộ 1A, đường cao tốc, đường ven biển, đường hàng hải quốc tế đều đi ngang qua tỉnh, sân bay Chu Lai, cửa khẩu quốc tế trên bộ Nam Giang - Đắc Tà Oọc thông với nước bạn Lào. Tỉnh Quảng Nam có nhiều tiềm năng và lợi thế phát triển du lịch, với 02 Di sản văn hóa thế giới: Đô thị cổ Hội An và Khu Đền tháp Mỹ Sơn; có nghệ thuật Bài chòi - Di sản văn hóa phi vật thể đại diện của nhân loại, Khu dự trữ sinh quyển thế giới Cù Lao Chàm - Hội An, 125km bờ biển với nhiều bãi tắm nổi tiếng, Vườn quốc gia Sông Thanh, có Địa đạo Kỳ Anh - 01 trong 03 địa đạo lớn nhất nước hiện nay, có Làng cổ Lộc Yên - 01 trong 04 làng cổ của cả nước được xếp hạng di tích cấp quốc gia và 441 di tích lịch sử văn hóa, danh lam thắng cảnh nổi tiếng khác; có núi rừng Trường Sơn đại ngàn nơi lưu giữ nhiều văn hóa truyền thống quý báu của cộng đồng các dân tộc thiểu số; có Sâm Ngọc Linh là quốc bảo của Việt Nam, Vườn quốc gia Sông Thanh và nhiều danh lam thắng cảnh, di tích lịch sử, văn hóa nổi tiếng... Bên cạnh đó, Quảng Nam còn là vùng đất có nhiều dân tộc anh em cùng sinh sống như: Kinh, Hoa, Cơ tu, Xê Đăng, Giẻ Triêng, Cor, sự giao thoa và truyền thống văn hóa đặc sắc của cộng đồng các dân tộc cũng đã góp phần tạo nên sự đa dạng, phong phú và hấp dẫn của du lịch Quảng Nam. Các yếu tố tự nhiên kết hợp với các di sản văn hóa, truyền thống lịch sử của Quảng Nam là nguồn tài nguyên quý giá, tạo điều kiện thuận lợi</i></p>	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

cho phát triển du lịch và là cơ sở để Quảng Nam xác định du lịch là ngành kinh tế mũi nhọn, có vai trò thúc đẩy các ngành kinh tế khác phát triển.

Những năm qua, du lịch Quảng Nam đã có sự chuyển mình phát triển vượt bậc. Năm 2019, Quảng Nam đã đón được 7,8 triệu lượt khách, thu nhập xã hội từ du lịch đạt 14.570 tỷ đồng; tỷ lệ đóng góp của ngành Du lịch vào GRDP của tỉnh ước đạt từ 10% - 12%. 7 tháng đầu năm 2022, tổng lượt khách tham quan, lưu trú du lịch ước đạt hơn 3 triệu lượt khách, tăng gấp 9 lần so với cùng kỳ năm 2021; thu nhập xã hội từ du lịch ước đạt 5.663 tỷ đồng, tăng gấp 20 lần so với cùng kỳ năm 2021. Hiện nay, tỉnh Quảng Nam có gần 900 cơ sở lưu trú với gần 17.000 phòng, trong đó có trên 50 khách sạn từ 3 đến 5 sao với 7.400 phòng; 80 đơn vị lữ hành. Du lịch Quảng Nam đã nhận được hàng trăm giải thưởng do các tổ chức, tạp chí uy tín bình chọn: Hội An được Tổ chức Giải thưởng Du lịch thế giới (WTA) trao tặng là “Điểm đến đô thị văn hóa hàng đầu châu Á” năm 2019 và 2021; là một trong những điểm đến lãng mạn nhất thế giới do Tạp chí danh tiếng Time Out (Vương quốc Anh) công bố năm 2022; năm 2021 và 2022, Hội An được Tạp chí du lịch Travel + Leisure vinh danh ở hạng mục 15 thành phố tuyệt vời nhất châu Á trong giải thưởng The World's Best Awards...

Một trong những quan điểm được xác định rõ tại Nghị quyết số 13-NQ/TU ngày 20/7/2021 của Tỉnh ủy Quảng Nam về phát triển thương mại, du lịch tỉnh Quảng Nam đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030 có nêu rõ: “Phát triển du lịch theo hướng bền vững, gắn liền với quy mô, trình độ phát triển sản xuất của tỉnh; phù hợp với chiến lược phát triển kinh tế - xã hội từng giai đoạn; gắn phát triển dịch vụ du lịch với bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa, di sản thiên nhiên và truyền thống tốt đẹp của con người Xứ Quảng...”.

Để du lịch ở khu vực miền núi Quảng Nam phát triển bền vững, phát huy được thế mạnh về tài nguyên du lịch, văn hóa bản địa của các dân tộc, góp phần xóa đói, giảm nghèo, nâng cao đời sống của đồng bào các dân tộc, tỉnh Quảng Nam đã và đang tập trung thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp sau:

Thứ nhất, đổi mới nhận thức, tư duy phát triển du lịch: Nhận thức đầy đủ du lịch là ngành kinh tế tổng hợp, có tính chất liên ngành, liên vùng, xã hội hóa cao và đóng góp quan trọng vào tăng trưởng kinh tế, tạo động lực thúc đẩy các ngành khác phát triển; nâng cao nhận thức cho bà con đồng bào dân tộc về giải pháp bảo vệ, gìn giữ, phát huy bản sắc văn hóa dân tộc, nâng cao vai trò, vị trí, tầm quan trọng của phát triển du lịch, ngành, nghề du lịch trong chuyển dịch cơ cấu kinh tế,

phát triển kinh tế - xã hội, tạo sự đồng thuận xã hội về phát triển du lịch trong điều kiện hội nhập quốc tế.

Thứ hai, công tác quy hoạch, đầu tư phát triển du lịch: Xác định phát triển du lịch phía Tây theo hướng: Tập trung bảo tồn, phát huy các giá trị văn hóa đặc trưng của đồng bào dân tộc thiểu số kết hợp với các di tích lịch sử, văn hóa, các giá trị đặc trưng của các làng nghề truyền thống, khu bảo tồn thiên nhiên, lòng hồ thủy điện và rừng phòng hộ để phát triển du lịch cộng đồng, du lịch nông thôn, du lịch sinh thái, thể thao mạo hiểm, khám phá, nghỉ dưỡng nhằm giảm tải cho khu vực di sản, đa dạng hóa sản phẩm du lịch của tỉnh và cân bằng phát triển du lịch giữa các vùng trong tỉnh; nghiên cứu đầu tư phát triển các sản phẩm du lịch mới dựa trên khai thác lợi thế so sánh về đa dạng sinh học, cảnh quan và văn hóa đặc sắc tại các huyện miền núi, phát triển loại hình du lịch chữa bệnh từ các nguồn dược liệu quý, đặc biệt là sâm Ngọc Linh. Liên kết với các nước Lào, Thái Lan để thúc đẩy thu hút khách du lịch thông qua Cửa khẩu quốc tế Nam Giang (tỉnh Quảng Nam) - Đắc Tà Ooc (tỉnh Sê Kông, Lào); liên kết với các tỉnh Tây Nguyên để đón dòng khách từ Tây

Thứ ba, đầu tư phát triển sản phẩm du lịch, dịch vụ: Tập trung công tác bảo tồn, phát huy giá trị các di tích trên địa bàn tỉnh Quảng Nam; tiếp tục thực hiện bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa của đồng bào các dân tộc thiểu số, các giá trị tích cực trong tín ngưỡng dân gian; phát huy giá trị văn hóa đặc trưng thành sản phẩm du lịch. Qua đó, nâng cao chất lượng các sản phẩm du lịch, dịch vụ hiện có; xây dựng các sản phẩm du lịch mới để thu hút khách, tạo nét độc đáo, khác biệt phù hợp với thị trường khách theo hướng du lịch xanh, bền vững dựa trên nền tảng các giá trị văn hóa bản địa. Phát triển loại hình du lịch dựa vào cộng đồng, thực hiện bảo tồn văn hóa dựa vào dân cư bản địa; phát triển du lịch có trách nhiệm hướng tới chia sẻ hài hòa các lợi ích, trong đó đảm bảo lợi ích cho cộng đồng và du khách; lấy lối sống, sinh kế, văn hóa bản địa cùng với sự hiếu khách và môi trường văn minh là yếu tố hấp dẫn và mục tiêu phát triển điểm đến.

Thứ tư, tăng cường công tác xúc tiến quảng bá, giới thiệu vùng đất, con người Quảng Nam đến với du khách, góp phần thu hút khách du lịch đến với Quảng Nam. Tiếp tục đẩy mạnh các hoạt động hợp tác quốc tế về văn hóa nhằm giới thiệu các giá trị văn hóa Việt Nam nói chung và văn hóa Quảng Nam, văn hóa Cơ tu nói riêng ra thế giới thông qua các hoạt động văn hóa - nghệ thuật truyền thống của tỉnh.

Thứ năm, phát triển nguồn nhân lực du lịch: Rà soát và hoàn chỉnh các chính sách hỗ trợ để nâng cao năng lực đào tạo của các cơ sở đào tạo về du lịch; xây dựng các chính sách đặc thù thu hút

		<i>nguồn nhân lực du lịch. Đẩy mạnh xã hội hóa, vận động, khuyến khích, hỗ trợ doanh nghiệp tham gia đào tạo nhân lực du lịch; chú trọng đào tạo kỹ năng nghề, kỹ năng mềm và đạo đức nghề nghiệp cho lực lượng lao động trực tiếp phục vụ du lịch. Ưu tiên đầu tư phát triển nhân lực du lịch phía Nam và phía Tây, đặc biệt là vùng đồng bào dân tộc thiểu số để từng bước tăng cường năng lực tham gia của cộng đồng địa phương vào phát triển du lịch, góp phần giảm nghèo bền vững.</i>	
40	Hội An	<p>Bao đời nay, ngư dân Cửa Đại hành nghề giả cào ven bờ làm kế mưu sinh, nay chủ trương nhà nước cấm nghề giả ven bờ, do đó cuộc sống của ngư dân gặp nhiều khó khăn. Kiến nghị với Tỉnh, có chính sách hỗ trợ để ngư dân chúng tôi có điều kiện đầu tư phương tiện giả khơi, hoặc chuyển đổi ngành nghề để duy trì đời sống</p> <p><u>Trả lời:</u></p> <p><i>Theo Quyết định 28/2014/QĐ-UBND ngày 20/10/2014 của UBND tỉnh Ban hành quy chế quản lý khai thác, bảo vệ và phát triển nguồn lợi thủy sản trên địa bàn tỉnh Quảng Nam duy định “Cấm đóng mới, cải hoán hoặc mua từ tỉnh khác về loại tàu cá làm nghề lưới kéo”. Bên cạnh đó, tỉnh Quảng Nam cũng tạo điều kiện hỗ trợ cho ngư dân địa phương vay, đóng mới tàu cá công suất lớn vươn khơi khai thác bằng các nghề phù hợp hoặc chuyển sang các nghề khai thác thân thiện với môi trường.</i></p> <p><i>Theo quy định Luật Thủy sản 2017 có hiệu lực kể từ ngày 01/01/2019, theo đó quy định cấp phép thủy sản theo hạn ngạch dựa trên cơ sở “căn cứ kết quả điều tra, đánh giá trữ lượng nguồn lợi thủy sản; xu hướng biến động nguồn lợi thủy sản; tổng sản lượng thủy sản tối đa cho phép khai thác bền vững; cơ cấu nghề, đối tượng khai thác, vùng biển khai thác”. Căn cứ quy định Luật Thủy sản, quy định hạn ngạch cấp phép khai thác thủy sản của Bộ Nông nghiệp và PTNT, UBND tỉnh ban hành Quyết định 2170/QĐ-UBND ngày 05/7/2019 về việc công bố hạn ngạch Giấy phép khai thác thủy sản trên biển tại vùng khơi. Do đó, những trường hợp ngư dân khai thác ven bờ đề nghị đầu tư phát triển nghề khai thác thủy sản vùng khơi nằm trong số lượng hạn ngạch cấp phép được giao đều được chấp thuận theo quy định. Đối với đề nghị chuyển đổi nghề, ngành nông nghiệp đang điều tra, đánh giá lại để tham mưu Đề án chuyển đổi nghề. Tuy nhiên, đây là việc làm khó, cần có thời gian để đánh giá tổng thể, trên cơ sở đó đề xuất chuyển đổi nghề phù hợp với điều kiện của bà con hiện nay.</i></p> <p><i>Ngoài ra, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Nông nghiệp và PTNT đang hướng dẫn các địa phương, cơ sở giáo dục nghề nghiệp triển khai tổ chức thực hiện Quyết định số 46/2015/QĐ-TTg ngày 28/9/2015 của Thủ tướng Chính phủ ban hành quy định chính sách hỗ trợ đào tạo trình độ sơ</i></p>	Sở Nông nghiệp và PTNT

		<i>cấp, đào tạo dưới 3 tháng và các chính sách hỗ trợ đào tạo chuyển đổi nghề nghiệp cho lao động nông thôn theo quy định của Luật Việc làm năm 2013, Nghị định số 61/2015/NĐ-CP ngày 9/7/2015 của Chính phủ quy định về chính sách hỗ trợ tạo việc làm và Quỹ quốc gia về việc làm. Người lao động có thể nghiên cứu, lựa chọn cho mình các nghề phù hợp với thị trường lao động hiện nay để đăng ký học, chuyển đổi nghề nghiệp.</i>	
41	Đại Lộc	<p>Giải pháp nào trong đào tạo nghề gắn kết chặt chẽ với tình hình thực tế và gắn kết với quy hoạch phát triển kinh tế xã hội, để tránh lãng phí trong đào tạo nhưng không phát huy được do đào tạo nghề chưa đáp ứng kịp nhu cầu phát triển kinh tế.</p> <p>Trả lời: Với mục tiêu phấn đấu sớm cơ bản trở thành tỉnh công nghiệp, Hội nghị Tỉnh ủy lần thứ tư (khóa XXI) đã xác định: phát triển nguồn nhân lực là một trong ba nhiệm vụ đột phá trong giai đoạn 2016-2020 (cùng với đầu tư kết cấu hạ tầng đồng bộ và cải thiện môi trường đầu tư). Trong phát triển nguồn nhân lực, giáo dục nghề nghiệp chiếm giữ một vai trò hết sức quan trọng, bởi vì giáo dục nghề nghiệp có nhiệm vụ đào tạo nhân lực trực tiếp cho sản xuất, kinh doanh và dịch vụ, trong khi đó đội ngũ nhân lực trực tiếp này chiếm tỷ trọng rất lớn trong tổng nguồn nhân lực các ngành, lĩnh vực.</p> <p>Các giải pháp đào tạo nghề nghiệp gắn với phát triển kinh tế - xã hội</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nghiên cứu tham mưu Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh ban hành những cơ chế, chính sách về GDNN thực hiện trong giai đoạn 2021-2025, trong đó có các chính sách quan trọng như: đầu tư nghề trọng điểm, hỗ trợ đào tạo lao động, hỗ trợ đào tạo đối với các em học sinh tốt nghiệp THCS thuộc diện phân luồng... - Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền nhằm chuyển đổi nhận thức của toàn xã hội về học nghề, lập nghiệp, dần dần từng bước khắc phục tư tưởng phải học để có bằng cấp vào cơ quan nhà nước trong xã hội hiện nay. - Thực hiện rà soát, quy hoạch lại hệ thống cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh, giải thể các cơ sở hoạt động không hiệu quả; đẩy mạnh xã hội hóa trong lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp, khuyến khích và tạo điều kiện cho các doanh nghiệp tham gia đào tạo lao động... - Tiếp tục đẩy mạnh đào tạo nghề cho lao động nông thôn theo hướng chất lượng và hiệu quả. Theo đó, chỉ mở lớp dạy nghề đối với những nghề gắn với quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội của từng địa phương và gắn với nhu cầu tuyển dụng lao động của doanh nghiệp, những nghề có khả năng giải 	Sở Lao động-Thương binh và Xã hội

		<p>quyết việc làm sau đào tạo tại doanh nghiệp hoặc người học phải có khả năng tự tạo việc làm, tìm việc làm; ưu tiên dạy nghề gắn với thoát nghèo, dạy nghề tại các xã đăng ký xây dựng nông thôn mới, dạy nghề theo hợp đồng cung ứng lao động cho doanh nghiệp, dạy nghề cho người lao động có cam kết sẽ tìm được việc làm hoặc tự tạo được việc làm sau học nghề.</p> <p>- Thực hiện tốt chính sách phân luồng đào tạo, đảm bảo tỷ lệ hợp lý học sinh sau tốt nghiệp THCS, THPT vào học tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp nhằm vừa đáp ứng yêu cầu đào tạo lực lượng lao động kỹ thuật, vừa tránh lãng phí trong xã hội (hiện nay có nhiều em năng lực học vẫn hạn chế, điều kiện kinh tế gia đình khó khăn song vẫn muốn theo học đại học trong khi tỷ lệ sinh viên tốt nghiệp đại học ra trường hiện nay thất nghiệp rất lớn).</p> <p>- Xây dựng hệ thống dữ liệu hoàn chỉnh về cung – cầu lao động nhằm làm cơ sở cho việc hoạch định kế hoạch trung hạn, dài hạn về đào tạo lao động, tiến tới chấm dứt tình trạng đào tạo tràn lan, không theo nhu cầu của thị trường lao động.</p>	
42	Điện Bàn	<p>Hiện nay, các Công ty Nhà nước, Công ty liên doanh đều tuyển lao động trong độ tuổi từ 18 - 35. Nên đối với người dân lớn tuổi hơn độ tuổi tuyển dụng nêu trên gặp khó khăn trong việc tiếp cận và xin việc làm. Đề nghị UBND tỉnh cùng các ngành chức năng cần có các cơ chế chính sách giải quyết số lượng lao động dôi dư này?</p> <p><u>Trả lời:</u></p> <p>Theo quy định của Bộ Luật lao động năm 2019, thì từ 01/01/2022 độ tuổi lao động là từ 15 đến 60 tuổi 6 tháng đối với lao động nam và từ 15 đến 55 tuổi 8 tháng đối với lao động nữ. Trường hợp người lao động làm công tác quản lý và một số trường hợp đặc biệt khác có thể nghỉ hưu ở tuổi cao hơn nhưng không quá 05 năm. Trên thực tế, một số các doanh nghiệp có xu hướng chỉ tuyển dụng những lao động trong độ tuổi trẻ (18-35 tuổi) để đáp ứng các yêu cầu công việc của đơn vị, doanh nghiệp; tuy nhiên vẫn có nhiều doanh nghiệp sử dụng nhiều lao động ở nhóm tuổi cao hơn bởi vì những lao động này là những lao động có kỹ năng, lành nghề, ý thức chấp hành kỷ luật lao động tốt... Do đó người lao động cần trang bị cho mình những kiến thức chuyên môn chuyên sâu, kỹ năng đáp ứng tốt công việc, lựa chọn cho mình những công việc phù hợp với sức khỏe, trình độ chuyên môn để đáp ứng yêu cầu của người sử dụng lao động.</p>	Sở Lao động-Thương binh và Xã hội

		<i>Ngoài ra, người lao động nếu không làm việc ở khu vực doanh nghiệp thì có thể tìm kiếm việc làm, tự tạo việc làm cho mình thông qua việc vay vốn từ Ngân hàng Chính sách xã hội, các ngân hàng thương mại, sản xuất, gia công sản phẩm, tiểu thủ công mỹ nghệ, chăn nuôi...</i>	
43	Thăng Bình	<p>Hiện nay, được sự quan tâm của Nhà nước, BHYT, BHXH, BHXH tự nguyện đã được triển khai đến toàn dân. Đây là chính sách rất tốt, mang lại nhiều lợi ích cho người dân, tuy nhiên người dân (người tham gia bảo hiểm) nhận thấy rằng quy định về thời gian và độ tuổi đối với người nông dân chưa được phù hợp, do đó nông dân chúng tôi xin đề nghị giảm thời gian đóng BHXH từ 20 năm xuống còn 15 năm, độ tuổi được hưởng đối với nam là 60 tuổi; nữ là 55 tuổi so với quy định hiện nay là nam đủ 62 tuổi và nữ 60 tuổi.</p> <p><u>Trả lời:</u></p> <p><i>Hiện nay, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội đang phối hợp với các bộ, ngành, địa phương trình Chính phủ, Quốc hội hồ sơ đề nghị xây dựng Luật Bảo hiểm xã hội (sửa đổi), trong đó đề xuất nhiều giải pháp nhằm hạn chế hưởng bảo hiểm xã hội một lần. Với mục đích tăng tính hấp dẫn, thu hút người lao động tham gia bảo hiểm xã hội để hưởng lương hưu.</i></p> <p><i>Cụ thể, dự luật Bảo hiểm xã hội sẽ đề xuất giảm thời gian tham gia bảo hiểm xã hội tối thiểu để hưởng lương hưu từ 20 năm xuống 15 năm; bổ sung các quyền lợi, nhất là các quyền lợi ngắn hạn để gia tăng sự hấp dẫn, tạo động lực cho người lao động tham gia bảo hiểm xã hội.</i></p> <p><i>Luật Bảo hiểm xã hội hiện hành quy định điều kiện thời gian tối thiểu tham gia bảo hiểm xã hội để có cơ hội được hưởng chế độ hưu trí đủ 20 năm. Điều này dẫn đến nhiều người không tích lũy đủ số năm đóng bảo hiểm xã hội để được hưởng lương hưu.</i></p> <p><i>Trong khi đó, hiện nay nhiều nước quy định thời gian tham gia bảo hiểm xã hội 10 năm là đã đủ điều kiện hưởng lương hưu, mặc dù mức lương hưu có thể thấp nhưng vẫn tốt hơn là chuyển sang hưởng trợ cấp tuổi già hay lương hưu xã hội do ngân sách nhà nước đảm bảo...</i></p> <p><i>Vì vậy, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội đang tính toán đề xuất sửa đổi điều kiện hưởng chế độ hưu trí theo hướng giảm dần số năm đóng bảo hiểm xã hội tối thiểu từ 20 năm xuống 15 năm, với mức hưởng được tính toán phù hợp.</i></p>	Bảo hiểm Xã hội tỉnh

44	Đại Lộc	<p>Hiện nay quy định đóng BHXH tự nguyện đủ 20 năm và đủ tuổi nghỉ hưu là thời gian quá dài, kiến nghị nhà nước nên xem xét giảm thời gian đóng BHXH tự nguyện và nên quy định bổ sung người tham gia BHXH tự nguyện, đồng thời sẽ có thể BHYT kèm theo có được không?</p> <p><u>Trả lời:</u></p> <p><i>Về bổ sung người tham gia BHXH tự nguyện, đồng thời sẽ có thể BHYT: vì BHYT thực hiện theo luật BHYT và trong quy định luật BHXH không quy định bắt buộc người tham gia BHXH tự nguyện phải tham gia BHYT. Tuy nhiên, người tham gia BHXH tự nguyện được quyền tham gia BHYT theo hình thức BHYT hộ gia đình khi chưa phải là người tham gia BHYT theo nhóm khác.</i></p>	Bảo hiểm Xã hội tỉnh
45	Tam Kỳ	<p>Trước đây, theo Nghị định 67 của Chính phủ về hỗ trợ bảo hiểm thuyền viên 100% và bảo hiểm thân tàu 70% cơ bản tạo điều kiện để người dân mua bảo hiểm thân tàu, hạn chế rủi ro trên biển. Tuy nhiên hiện nay Nghị định 67 không còn hiệu lực, thay vào đó Quyết định số 48 về hỗ trợ ngư dân đánh bắt xa bờ với mức hỗ trợ bảo hiểm thuyền viên 100% và hỗ trợ bảo hiểm thân tàu 50%. Do đó trong thời gian qua, tuy địa phương đã cố gắng vận động, thường xuyên tuyên truyền để ngư dân tiếp cận với bảo hiểm thân tàu nhưng do số tiền mua quá lớn, người dân cũng hạn chế trong việc mua bảo hiểm thân tàu. Trong thời gian tới, đề nghị cấp trên quan tâm hỗ trợ thêm kinh phí mua bảo hiểm thân tàu để người dân dễ tiếp cận, góp phần đảm bảo, an tâm tư tưởng vươn khơi bám biển.</p> <p><u>Trả lời:</u></p> <p><i>Theo Quyết định 38/2013/QĐ-TTg ngày 26/6/2013 của Thủ tướng Chính phủ sửa đổi, bổ sung Quyết định 48/2010/QĐ-TTg ngày 13/7/2010 của Thủ tướng Chính phủ ban hành một số chính sách khuyến khích khai thác, nuôi trồng hải sản và dịch vụ khai thác hải sản trên các vùng biển xa; quy định “Hỗ trợ 50% kinh phí mua bảo hiểm thân tàu cho mỗi tàu hàng năm”. Quy định ít hơn 20% so với mức hỗ trợ theo Nghị định 67/2014/NĐ-CP, điều này cũng làm tăng thêm phần chi phí của chủ tàu cá khai thác vùng biển xa.</i></p> <p><i>Để kịp thời tháo gỡ, chia sẻ khó khăn đối với ngư dân, Bộ Nông nghiệp và PTNT đang xây dựng Dự thảo Nghị định về một số chính sách phát triển thủy sản thay thế cho Nghị định 67/2014/NĐ-CP ngày 07/7/2014 của Chính phủ về một số chính sách phát triển thủy sản (dự thảo lần 2). Ngoài những quy định mới bổ sung, tiếp tục duy trì mức hỗ trợ và phạm vi bảo hiểm đã quy định tại Nghị định 67/2014/NĐ-CP.</i></p>	Sở Nông nghiệp và PTNT

46	Duy Xuyên	<p>Thực hiện Quyết định số 48/2010/QĐ-TTg ngày 13/7/2010 của Thủ tướng Chính phủ về “Một số chính sách khuyến khích, hỗ trợ khai thác, nuôi trồng hải sản và dịch vụ khai thác hải sản trên các vùng biển xa”. Theo Quyết định 48, các tổ chức, cá nhân và hộ gia đình khai thác, hoạt động dịch vụ khai thác trên các vùng biển xa sẽ được Nhà nước hỗ trợ chi phí nhiên liệu đi, về của các tàu hoạt động trên các vùng biển xa tối đa 04 chuyến đi biển/tàu/năm tùy theo công suất máy của từng tàu cá. Thực hiện Quyết định 48 của Thủ tướng Chính phủ, trong những năm qua nhiều hộ ngư dân tham gia đánh bắt hải sản trên vùng biển xa của xã Duy Vinh đã hưởng được chính sách hỗ trợ tại Quyết định này.</p> <p>Vào năm 2019, do thiếu hiểu biết về pháp luật nên một số chủ tàu có vi phạm pháp luật trong việc tự ý tháo máy thông tin liên lạc sóng HF tầm xa có tích hợp thiết bị vệ tinh (GPS) VX-1700 gửi cho những hộ dân có tàu đi đánh bắt xa bờ, mang các máy VX-1700 đến vùng biển được Nhà nước quy định hỗ trợ, nhắn tin gửi về Trạm bờ, đặt tại Chi cục Thủy sản tỉnh Quảng Nam xác nhận vị trí chuyến đi để được lập hồ sơ đề nghị hỗ trợ chi phí nhiên liệu của Nhà nước theo Quyết định 48. Từ đó số chủ tàu bị cơ quan thực thi pháp luật khởi tố chờ điều tra xét xử.</p> <p>Hơn 2 năm, từ khi vụ án bị khởi tố, các cá nhân bị khởi tố công việc mưu sinh gặp rất nhiều khó khăn; từ đó gia đình họ và những thuyền viên gắn bó với họ cũng như vợ con của những thuyền viên và những lao động liên quan gặp phải rất nhiều khó khăn trong cuộc sống mưu sinh. Những chiếc tàu do họ làm chủ sở hữu phải nằm bờ dẫn đến hư hỏng, dẫn đến nợ nần.</p> <p>Xuất phát từ hoàn cảnh trên, vào tháng 4/2021, các hộ này có làm đơn trình đến cấp trên để xin được ra khơi đánh bắt hải sản và được hưởng chế độ hỗ trợ nhiên liệu và đã được chấp thuận cho họ được ra khơi đánh bắt hải sản và để được nhận chính sách hỗ trợ nhiên liệu theo Quyết định 48 của Chính phủ (Tại công văn số 15/SNN&PTNT-HĐTĐ48 ngày 08/4/2021 của Sở NN&PTNT tỉnh Quảng Nam). Từ đó đến nay các tàu này đã thực hiện các chuyến ra khơi đánh bắt hải sản đúng theo quy định của Nhà nước. Nhưng cho đến nay các hộ đó chưa nhận được tiền hỗ trợ của Nhà nước theo Nghị định 48, các hộ hiện nay gặp rất nhiều khó khăn không có tiền tu bổ tàu thuyền, máy móc, ngư lưới cụ để tiếp tục ra khơi bám biển, những thuyền viên và chủ tàu sẽ lâm vào cảnh cùng cực không biết lấy gì để trang trải.</p>	Sở Nông nghiệp và PTNT
----	------------------	---	------------------------

Bên cạnh đó có những chủ tàu không liên quan đến vụ án cũng không được nhận tiền hỗ trợ theo Quyết định 48, đề nghị tỉnh xem xét giải quyết tạo điều kiện cho họ được nhận để trang trải trong cuộc sống.

Trả lời:

Quyết định 48/2010/QĐ-TTg ngày 13/7/2010 của Thủ tướng Chính phủ được thực hiện trên địa bàn tỉnh kể từ năm 2011. Từ khi quyết định được ban hành, triển khai thực hiện, nhờ sự quan tâm chỉ đạo thường xuyên của tỉnh, sự phối hợp chặt chẽ của UBND các huyện, thị xã, thành phố ven biển và các cơ quan, đơn vị liên quan đã tham mưu cấp thẩm quyền cấp kinh phí kịp thời tới ngư dân. Đến nay, tổng số tiền hỗ trợ từ chính sách đối với ngư dân (kinh phí nhiên liệu tàu cá khai thác vùng biển xa, kinh phí hỗ trợ máy VX1700, kinh phí bảo hiểm thân tàu, thuyền viên) gần 990 tỷ đồng. Việc hỗ trợ kinh phí kịp thời tạo thêm động lực cho ngư dân vươn khơi bám biển sản xuất, tham gia bảo vệ chủ quyền biển đảo của Tổ quốc.

Từ đầu năm 2019 đến tháng 9/2019, lợi dụng chính sách hỗ trợ chi phí nhiên liệu, 19 chủ tàu có hộ khẩu thường trú tại xã Duy Vinh, huyện Duy Xuyên không thực hiện đánh bắt xa bờ nhưng lập không hồ sơ đề nghị nhà nước hỗ trợ tiền nhiên liệu theo Quyết định 48/2010/QĐ-TTg nên bị Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh Quảng Nam khởi tố về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”. Tháng 5/2020, theo yêu cầu phục vụ công tác mở rộng điều tra vụ án của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Quảng Nam, Hội đồng thẩm định 48 tạm ngưng xét duyệt hồ sơ đề nghị hỗ trợ nhiên liệu (13 hồ sơ máy VX1700, 124 hồ sơ nhiên liệu) các tàu cá xã Duy Hải, Duy Nghĩa, Duy Vinh huyện Duy Xuyên trong năm 2019. Tháng 4/2021, các chủ tàu cá liên quan đến vụ án nêu trên trình bày hoàn cảnh tàu nằm bờ, ảnh hưởng đến kinh tế, đời sống gia đình khó khăn, không thể trả nợ ngân hàng ... đề nghị được tiếp tục ra khơi đánh bắt và hưởng chế độ hỗ trợ nhiên liệu. Sở Nông nghiệp và PTNT đã có Công văn số 15/SNN&PTNT-HĐTĐ48 ngày 08/4/2021 với một số nội dung sau:

- Về nguyện vọng tiếp tục đi sản xuất: Do đang trong quá trình điều tra, chưa được Tòa án nhân dân các cấp xét xử, nên tàu cá vẫn có thể thực hiện ra khơi đánh bắt bình thường theo đúng quy định của Nhà nước. Tuy nhiên, các chủ tàu phải chấp hành đầy đủ các yêu cầu của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Viện Kiểm soát nhân dân, Tòa án (nếu có) để phục vụ công tác điều tra xét xử.

- Về nguyện vọng được hưởng chế độ hỗ trợ nhiên liệu: Sở Nông nghiệp và PTNT sẽ họp Hội đồng thẩm định và tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo giải quyết đối với từng trường hợp cụ thể.

47	Duy Xuyên	<p>Xã Duy Vinh được tiếp nhận Dự án đóng mới tàu vỏ sắt để đánh bắt hải sản xa bờ theo Nghị định 67/2014/NĐ-CP ngày 07/7/2014 của Chính phủ. Có 4 chiếc được đầu tư đóng mới với công suất 814 CV/chiếc, có 4 hộ tham gia gồm:</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Ông: Đỗ Văn Tiến 2. Ông: Đỗ Văn Thành 3. Ông: Trần Đâu 4. Ông: Phạm Hiên <p>Từ khi hoàn thành việc đóng mới đưa vào đánh bắt hải sản đến nay các chủ tàu thực hiện dự án luôn gặp phải nhiều khó khăn, vướng mắc trong đánh bắt thủy sản. Trong các khó khăn vướng mắc phải kể đến những khó khăn lớn sau đây:</p> <p>* Khó khăn về cơ chế, chính sách khi thực hiện dự án:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Không được hoàn thế giá trị gia tăng (VAT); theo dự án các chủ tàu sẽ được hoàn thuế VAT sau khi hoàn thành đóng mới, nhưng sau đó không được hoàn thuế mà phải chịu nộp thuế VAT. - Về phí bảo hiểm thân tàu: theo dự án chủ tàu được hỗ trợ 90% phí bảo hiểm thân tàu hàng năm, song trên thực tế chỉ được hỗ trợ 50% phí bảo hiểm. - Về máy phát điện trên tàu: Ban đầu dự toán mua máy phát điện trị giá 120 triệu, song sau đó buộc phải đầu tư máy mới với giá tiền 670 triệu nên đã tăng chi phí đầu tư. - Về hỗ trợ duy tu bảo dưỡng thân tàu: theo dự án là được hỗ trợ duy tu bảo dưỡng hàng năm nhưng trên thực tế không được hưởng. <p>* Khó khăn về khách quan:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Lực lượng lao động tham gia đánh bắt hải sản hiện nay rất khan hiếm, các lao động trẻ hầu hết đã chuyển sang ngành nghề khác, còn lao động lớn tuổi thì không đảm bảo sức khỏe để tham gia đánh bắt xa bờ dài ngày trên biển. - Tàu vỏ sắt có công suất máy lớn tiêu hao nhiên liệu hơn rất nhiều so với tàu gỗ, trong khi đó hiệu quả khai thác thấp nên dẫn đến mỗi chuyến biển đều bị thua lỗ. - Về ngư cụ: Tàu dự án theo thiết kế được trang bị lưới cụ có mắt lưới lớn để khai thác cá có kích cỡ lớn, song nguồn cá khan hiếm nên không khai thác được. Muốn chuyển đổi sang lưới có kích cỡ mắt lưới nhỏ hơn thì không có kinh phí để đầu tư vì ngân hàng không cho vay tiếp. 	Sở Nông nghiệp và PTNT
----	------------------	--	------------------------

Từ những khó khăn nêu trên nên việc trả nợ gốc và lãi gặp nhiều khó khăn, các tàu phải thường xuyên nằm bờ dẫn đến một mặt là không có tiền để trả lãi và nợ gốc theo đúng kỳ hạn; mặt khác tàu nằm bờ thường xuyên không có tiền để duy tu bảo dưỡng nên con tàu ngày càng rỉ sét, hư hỏng, nhanh xuống cấp. Đến tháng 02/2022 thì Ngân hàng đã thu hồi bán thanh lý tất cả 4 tàu này. Tính đến nay mỗi tàu còn nợ Ngân hàng Thương mại cổ phần Đầu tư và phát triển Việt Nam (BIDV) là 14 tỉ đồng không có khả năng trả nợ.

Từ những khó khăn nêu trên, đề nghị quý cấp có hướng hỗ trợ tháo gỡ khó khăn cho các chủ tàu thực hiện Dự án 67 của Chính phủ.

Trả lời:

Thực hiện chủ trương của Chính phủ tại Nghị định 67/2014/NĐ-CP năm 2014 về chính sách tín dụng cho vay đóng tàu, các Ngân hàng thương mại trên địa bàn Quảng Nam đã ký kết và giải ngân cho 63 tàu cá (gồm 24 tàu vỏ gỗ, 02 tàu vỏ composite và 37 tàu vỏ thép), đạt 68,5% số tàu cá được UBND tỉnh phê duyệt và 02 tàu nâng cấp máy chính với tổng số tiền giải ngân đến cuối năm 2017 đạt 719,42 tỷ đồng (chiếm 98,61% giá trị cam kết cho vay). Việc triển khai thực hiện theo nguyên tắc:

Về phía ngư dân: Ngư dân tự nguyện làm Đơn xin vay vốn đóng mới tàu cá, cam kết vốn đối ứng, tự xây dựng Phương án sản xuất, tự quyết định cỡ loại tàu, tự quyết định ngân hàng vay vốn, tự quyết định nơi đóng tàu. Ngư dân có nghĩa vụ trả toàn bộ nợ gốc và một phần lãi vay.

Về phía ngân hàng thương mại cho vay: Căn cứ Danh sách ngư dân được đóng mới tàu cá, Hồ sơ xin vay vốn của ngư dân, tự thẩm định uy tín, vốn đối ứng, Phương án sản xuất của ngư dân để quyết định cho vay từ nguồn vốn kinh doanh của mình hay không cho vay.

Về phía Nhà nước: Căn cứ Hồ sơ đăng ký của ngư dân, UBND xã lập danh sách báo cáo về UBND huyện, UBND huyện tổ chức thẩm định và trình UBND tỉnh. Ban chỉ đạo 67 căn cứ hạn mức do Bộ Nông nghiệp và PTNT giao, tham mưu UBND tỉnh ban hành Danh sách ngư dân được đóng mới tàu cá theo chính sách, làm cơ sở cho các Ngân hàng thương mại xem xét ký Hợp đồng vay vốn đóng tàu với ngư dân, Ngân hàng Nhà nước xem xét hỗ trợ lãi suất vay theo quy định. Ngoài ra, các chủ tàu cá đóng mới theo Nghị định 67/2014/NĐ-CP còn được hưởng các chính sách hỗ trợ như các tàu thông thường khác.

Ngoài một số tàu cá làm ăn có hiệu quả, phần lớn tàu cá đóng mới theo Nghị định 67/2014/NĐ-CP hoạt động sản xuất không đạt như Phương án sản xuất được xây dựng ban đầu, do một số nguyên

		<i>nhân như ngư trường, nguồn lợi cá, mực,.. không như mong muốn, một số chủ tàu không đủ năng lực quản lý, điều hành, tổ chức sản xuất đạt hiệu quả, dẫn đến thua lỗ kéo dài, không có khả năng trả nợ ngân hàng. Cùng với các tỉnh, thành khác, Ban chỉ đạo 67 đã nhiều lần tham mưu UBND tỉnh báo cáo và kiến nghị Chính phủ, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam có giải pháp tháo gỡ nhưng đến nay vẫn chưa có hướng dẫn của các cấp Trung ương.</i>	
48	Thăng Bình	<p>Quảng Nam chúng ta có công trình Đại Thủy nông Phú Ninh, công trình được xây dựng từ những năm 1977-1983. Công trình đang khai thác có hiệu quả, phục vụ tốt cho sản xuất Nông nghiệp Quảng Nam về lâu dài. Tuy nhiên, những con người trực tiếp cống hiến công sức thậm chí cả máu xương để làm nên công trình đó, nhiều người khi xong công trình về gia đình bị bệnh tật, sức khỏe suy yếu, ảnh hưởng lớn đến lao động và sản xuất. Kính đề nghị Nhà nước quan tâm, có cơ chế hỗ trợ (bảo hiểm y tế, hoặc chế độ khác...) cho các đối tượng này.</p> <p><u>Trả lời:</u></p> <p><i>Sở Lao động-Thương binh và Xã hội tiếp thu và chủ trì, phối hợp với các ngành, địa phương liên quan nghiên cứu, xây dựng Đề án tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh xem xét, quyết định.</i></p>	Sở Lao động-Thương binh và Xã hội
49	Phú Ninh	<p>Tại dự án Khu phố Chợ Chiên Đàn, việc khớp nối dự án với Quốc Lộ đã có văn bản của các cấp có thẩm quyền không cho khớp nối, nhưng chủ dự án đến nay chưa thực hiện; việc khớp nối đã làm ảnh hưởng đến việc thoát nước của công ông Trang 1 và 2, do đó trong thời gian qua việc sản xuất của bà con nhân dân khi thời tiết bất thường không thoát nước kịp thời đã làm ảnh hưởng đến diện tích đất sản xuất của bà con tại cánh đồng Vũng Lở và Rộc chợ và gây ngập úng một số nhà hộ dân thôn tại Đan Trung, một phần của thôn Thanh Hòa. Kính đề nghị lãnh đạo tỉnh chỉ đạo và có giải pháp cụ thể yêu cầu chủ đầu tư thực hiện nghiêm văn bản của cấp trên.</p> <p><u>Trả lời:</u></p> <p><i>UBND tỉnh đã tập trung quyết liệt chỉ đạo các ngành nghiên cứu các giải pháp nhằm tháo gỡ các tồn tại của dự án này. Trong đó, Sở Tài nguyên và Môi trường đã phê duyệt đánh giá tác động môi trường bổ sung dự án tại Quyết định số 409/QĐ-STNMT ngày 24/6/2022 và chủ đầu tư đã trình Sở Xây dựng chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thẩm định, phê duyệt hồ sơ thiết kế nạo vét mương thoát nước. Trước mắt bổ sung một số hạng mục công trình tăng cường khả năng thoát lũ cho khu vực gồm: nạo vét, xây dựng mương thoát nước phía Tây khu vực Dự án có kết cấu bằng bê tông xi măng để thu gom, dẫn nước về phía suối Tây Yên; nạo vét thoát nước phía Nam</i></p>	Sở Xây dựng

		<p><i>dọc hành lang suối Tây Yên để tăng cường thoát lũ và mở rộng hành lang thoát nước lưu vực về cống Ông Trang</i></p> <p><i>Giải pháp về lâu dài nghiên cứu đầu tư mở rộng thêm khẩu độ thoát nước qua cống Ông Trang hoặc bổ sung thêm 01 cống thoát nước qua Quốc lộ 1A tại khu vực để đảm bảo khả năng thoát nước từ hướng Đông sang hướng Tây khi có mưa lũ lớn xảy ra.</i></p>	
50	Phú Ninh	<p>Công trình đường Cao tốc Đà Nẵng- Quảng khai thác đất nguyên liệu tại mỏ đất Đồi núi gai, thôn Thành Mỹ xã Tam Phước lấy đất để làm đường, đến nay đường cao tốc đã hoàn thành, nhưng việc hoàn thổ, san lấp lại mặt bằng ở đồi núi gai chưa đảm bảo. Đồng thời mượn đất sản xuất của dân làm đường công vụ 02 năm. Nhưng đến nay 07 năm vẫn không trả lại mặt bằng, không trả tiền thuê đất của dân gây thiệt hại nghiêm trọng cho Nông dân. Nông dân kiến nghị rất nhiều lần nhưng vẫn không được giải quyết. Kính đề nghị lãnh đạo tỉnh chỉ đạo doanh nghiệp hoàn thổ và bồi thường thiệt hại cho nông dân.</p> <p><u>Trả lời:</u></p> <p><i>Công ty TNHH Đại Việt được UBND tỉnh cấp phép khai thác khoáng sản đất san lấp, xây dựng công trình phục vụ thi công Dự án xây dựng đường cao tốc Đà Nẵng - Quảng Ngãi và thu hồi đất, cho thuê đất tại Núi Gai, thôn Thành Mỹ, xã Tam Phước, huyện Phú Ninh tại Quyết định số 3628/QĐ-UBND ngày 07/10/2015, thời hạn khai thác khoáng sản, đóng cửa mỏ, cải tạo phục hồi môi trường và thuê đất đến ngày 07/10/2018.</i></p> <p><i>Ngày 20/02/2019, Sở Tài nguyên và Môi trường đã có Thông báo số 122/TB-STNMT về việc hết thời hạn giấy phép và đề nghị Công ty TNHH Đại Việt thực hiện các thủ tục liên quan đến việc lập, đề nghị phê duyệt và tổ chức thực hiện Đề án đóng cửa mỏ khoáng sản; tiến hành cải tạo, phục hồi môi trường, đất đai theo đúng Phương án cải tạo, phục hồi môi trường đã được UBND tỉnh Quảng Nam phê duyệt tại Quyết định số 3140/QĐ-UBND ngày 01/9/2015. Đồng thời đề nghị UBND huyện Phú Ninh phối hợp với các cơ quan có liên quan kiểm tra, giám sát, đôn đốc Công ty TNHH Đại Việt thực hiện các nội dung về bảo vệ môi trường; cải tạo, phục hồi môi trường; thủ tục đất đai; đóng cửa mỏ khoáng sản và xác nhận việc thực hiện các nghĩa vụ có liên quan của Công ty.</i></p> <p><i>Hiện nay, Công ty TNHH Đại Việt đã nộp hồ sơ đề nghị phê duyệt Đề án đóng cửa mỏ khoáng sản đất san lấp, xây dựng công trình tại Núi Gai, thôn Thành Mỹ, xã Tam Phước về Sở Tài nguyên và Môi trường. Sở đang thực hiện các thủ tục liên quan để tổ chức thẩm định, phê duyệt Đề án để đơn vị có cơ sở triển khai thực hiện.</i></p>	Sở Tài nguyên và Môi trường

		<i>Đối với việc hoàn trả đất sản xuất cho người dân, đề nghị UBND huyện Phú Ninh chỉ đạo các cơ quan, đơn vị liên quan làm việc với Công ty TNHH Đại Việt để có giải pháp giải quyết phù hợp, hài hòa lợi ích giữa Nhà nước, người dân, doanh nghiệp, đảm bảo đúng quy định của pháp luật.</i>	
51	Điện Bàn	<p>Trong thời gian qua, các cơ quan chức năng có tổ chức các Đoàn kiểm tra nguồn gốc, xuất xứ, chất lượng của các cơ sở kinh doanh vật tư nông nghiệp. Tuy nhiên, qua phản ánh của người nông dân, việc sử dụng vật tư, phân bón, thuốc bảo vệ thực vật hiệu quả không cao.</p> <p>Đề nghị cơ quan chức năng tăng cường hơn nữa việc kiểm tra, quản lý nguồn gốc xuất xứ, thời gian sử dụng, niêm yết giá cả đối với các loại vật tư nông nghiệp hiện nay. Đồng thời, cần xử lý nghiêm các trường hợp sản xuất, bán vật tư nông nghiệp giả, không đạt chất lượng để người dân an tâm sản xuất để đem lại quyền và lợi ích chính đáng cho người nông dân</p> <p><u>Trả lời:</u></p> <p>Trong thời gian qua, Sở Công Thương với vai trò thành viên Ban chỉ đạo 389 tỉnh Quảng Nam (Ban chỉ đạo chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả tỉnh Quảng Nam) thường xuyên tham gia các Đoàn kiểm tra của Ban chỉ đạo 389, Hội Nông dân, Sở Nông nghiệp và PTNT chủ trì. Qua các đợt kiểm tra, với vai trò là cơ quan thành viên đã hướng dẫn, tuyên truyền các trường hợp sản xuất, bán vật tư nông nghiệp giả để nhân dân, nông dân nắm rõ và phân biệt được thế nào là vật tư nông nghiệp thật hay giả.</p> <p>Thời gian đến, Sở Công Thương tiếp tục phối hợp với các ngành chức năng tham mưu UBND tỉnh những giải pháp cụ thể nhằm hạn chế tình trạng sản xuất, bán vật tư nông nghiệp giả, không đạt chất lượng; tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, lồng ghép chương trình phổ biến pháp luật của ngành trong đó có nội dung sản xuất, buôn bán vật tư nông nghiệp trên Trang sản phẩm tỉnh Quảng Nam, Sàn thương mại điện tử tỉnh Quảng Nam để người dân và nông dân nắm rõ.</p>	Sở Công Thương
52	Núi Thành	<p>Đất rừng trên địa bàn xã Tam Xuân 2, được UBND tỉnh Quảng Nam cho Công ty Lâm đặc sản Quảng Nam thuê đất để thực hiện nhiệm vụ sản xuất, kinh doanh của công ty với trên 600ha. Tuy nhiên thực chất Công ty này cũng không có phương án đầu tư sản xuất, kinh doanh gì, chỉ cho các hộ dân thuê lại để trồng keo thu lợi nhuận chênh lệch, theo hình thức quảng canh thu tô. Trong khi nhân dân địa phương không có một mảnh đất rừng để sản xuất. Điều đáng nói ở đây là năng lực quản lý của công ty này quá kém, dẫn đến tình trạng lấn chiếm, tranh chấp mâu thuẫn giữa một số người dân với Công ty, có người lấn chiếm lên vài ba chục ha, nhiều vụ đốt rừng, hủy hoại tài sản của công ty, trong đó có vụ rất nghiêm trọng như đầu độc làm chết cây thông dầu, nhưng bên công ty bắt lức không</p>	Sở Nông nghiệp và PTNT

đủ khả năng quản lý, bảo vệ, tình hình trên dẫn đến mâu thuẫn lớn trong nội bộ quần chúng nhân dân, làm mất an ninh trật tự trên địa bàn, đề nghị cấp trên sớm xem xét giải quyết.

Trả lời:

1. Về nội dung “Đất rừng trên địa bàn xã Tam Xuân 2, được UBND tỉnh Quảng Nam cho Công ty Cổ phần Lâm đặc sản Quảng Nam thuê đất để thực hiện nhiệm vụ sản xuất, kinh doanh trên 600ha”. Năm 2009, Công ty Cổ phần Lâm đặc sản xuất khẩu Quảng Nam được UBND tỉnh Quảng Nam cho thuê đất rừng sản xuất trên địa bàn huyện Núi Thành theo Quyết định số 1781/QĐ-UBND ngày 29/5/2009 và cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho Công ty với tổng diện tích quản lý theo hiện trạng là 940,07 ha, nằm trên địa bàn 5 xã: Tam Xuân 1, Tam Xuân 2, Tam Anh Bắc, Tam Thạnh và Tam Hiệp. Diện tích từng địa bàn xã cụ thể như sau:

- Xã Tam Hiệp: 37,1798ha;
- Xã Tam Xuân 1: 89,8093ha;
- **Xã Tam Xuân 2: 391,8044ha;**
- Xã Tam Thạnh: 369,6208ha;
- Xã Tam Anh Bắc: 51,6577ha.

Hiện nay, Công ty Cổ phần Lâm đặc sản xuất khẩu Quảng Nam đã được Nhà nước Cổ phần hóa và thoái vốn 100% vốn Nhà nước tại Công ty (năm 2017). Theo số liệu do Công ty cung cấp thì tổng diện tích đất rừng Công ty quản lý theo hiện trạng trên địa bàn huyện Núi thành là: 928,39ha, cụ thể như sau:

- Xã Tam Hiệp: 30,90ha;
- Xã Tam Xuân 1: 90,11ha;
- **Xã Tam Xuân 2: 384,14ha;**
- Xã Tam Thạnh: 375,36ha;
- Xã Tam Anh Bắc: 47,88ha.

Như vậy, việc nông dân xã Tam Xuân 2 phản ánh UBND tỉnh cho Công ty Cổ phần Lâm đặc sản Quảng Nam thuê đất để thực hiện nhiệm vụ sản xuất, kinh doanh trên 600ha là không đúng.

Về sai lệch đối với diện tích đất rừng Công ty quản lý theo hiện trạng (928,39ha) so với diện tích đất được UBND tỉnh cho Công ty thuê tại Quyết định số 1781/QĐ-UBND ngày 29/5/2009 (940,07

ha): Qua trao đổi với đại diện Công ty Cổ phần Lâm đặc sản Quảng Nam (Xí nghiệp Lâm nghiệp Quảng Nam) là do các nguyên nhân sau:

- UBND tỉnh thu hồi đất để đầu tư xây dựng, công trình dự án trên địa bàn huyện Núi Thành;
- Do sai lệch trong quá trình đo đạc để cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho Công ty (một số diện tích thực tế do Công ty quản lý nhưng không nằm trong ranh giới được UBND tỉnh cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất).

2. Về nội dung nông dân phản ánh “Công ty không có phương án đầu tư sản xuất, kinh doanh gì, chỉ cho các hộ dân thuê lại để trồng keo thu lợi nhuận chênh lệch, theo hình thức quảng canh thu tô”

2.1. Qua làm việc với Xí nghiệp Lâm nghiệp Quảng Nam thì trên diện tích đất rừng được Nhà nước cho thuê, đơn vị đã thực hiện việc quản lý và kinh doanh rừng với 02 loài cây chính là: Thông nhựa và các loài Keo, trong đó:

- Diện tích rừng Thông: 206,22ha. Trong đó:

- + Xã Tam Hiệp: 4,47ha;
- + Xã Tam Xuân 1: 46,08ha;
- + Xã Tam Xuân 2: 122,40ha;
- + Xã Tam Thạnh: 33,27ha;

- Diện tích rừng Keo: 361,71ha. Trong đó:

- + Xã Tam Hiệp: 22,40ha;
- + Xã Tam Xuân 1: 29,91ha;
- + Xã Tam Xuân 2: 92,19ha;
- + Xã Tam Thạnh: 199,18ha;
- + Xã Tam Anh Bắc: 18,03ha

- Diện tích đất trống sau khai thác Keo; Đường lâm nghiệp, băng xanh, đá nổi, đất ruộng, sinh lầy và đất do dân lấn chiếm: 360,46 ha Trong đó:

- + Diện tích đất trống sau khai thác Keo: 15,40 ha (sẽ trồng rừng trong mùa trồng rừng năm 2022).
- + Diện tích đất đường lâm nghiệp, đá nổi, đất ruộng, sinh lầy: 48,00 ha.
- + Diện tích do dân lấn chiếm: 297,06 ha.

2.2. Phương án sản xuất kinh doanh

- Đối với cây Thông nhựa (206,22ha): Công ty (Xí nghiệp Lâm nghiệp Quảng Nam) trực tiếp quản lý, bảo vệ và đang tổ chức khai thác lấy nhựa bằng hình thức khai thác dưỡng và bảo tồn làm cảnh quan. Hằng năm, Công ty hợp đồng với Công ty Cổ phần Thông Quảng Ninh để khai thác nhựa Thông theo hình thức khai thác dưỡng. Việc khai thác nhựa Thông góp phần giải quyết việc làm và nâng cao thu nhập cho người dân địa phương, là những người nhận khoán công khai thác nhựa Thông. Đồng thời, cùng với Lực lượng Bảo vệ rừng của đơn vị, đội ngũ công nhân khai thác nhựa Thông thường xuyên có mặt trên hiện trường cũng góp phần quan trọng trong việc quản lý, bảo vệ, kịp thời phát hiện và ngăn chặn lửa rừng và các hành vi xâm hại đến rừng Thông.

- Đối với cây Keo (361,71ha), thay vì Công ty thuê công nhân tự sản xuất kinh doanh thì đã ưu tiên giao khoán công lao động, ăn chia hưởng lợi cho người dân địa phương nhằm tạo công ăn việc làm và chia sẻ lợi nhuận với người dân địa phương nhằm phát huy hiệu quả tổng lực trong công tác quản lý bảo vệ rừng.

Toàn bộ diện tích kinh doanh rừng trồng Keo thực hiện theo "Phương án giao khoán công trồng, chăm sóc và quản lý bảo vệ rừng" cho người dân địa phương sống gần rừng và ven rừng. Các chi phí vốn trồng rừng, chăm sóc rừng, quản lý bảo vệ rừng do Công ty đầu tư; hộ nhận khoán được trả tiền nhân công trồng rừng, chăm sóc rừng, quản lý bảo vệ rừng theo định mức và Phương án của Công ty. Rừng trồng Keo khi được đưa vào khai thác (chu kỳ 8-12 năm), phần giá trị thu được từ việc bán rừng sau khi trừ chi phí đầu tư sẽ được phân chia hưởng lợi như sau: Hộ nhận khoán 38%, hỗ trợ Ngân sách xã 2%, Bên giao khoán (Công ty) 60%.

Như vậy, việc nông dân phản ảnh Công ty Cổ phần lâm đặc sản xuất khẩu Quảng Nam “chỉ cho các hộ dân thuê lại đất để trồng keo thu lợi nhuận chênh lệch, theo hình thức quảng canh thu tô” là không có cơ sở.

3. Về nội dung phản ảnh “năng lực quản lý của Công ty kém dẫn đến tình trạng lấn chiếm, tranh chấp mâu thuẫn giữa một số người dân với Công ty, có người lấn chiếm lên vài ba chục ha, nhiều vụ đốt rừng, hủy hoại tài sản của Công ty trong đó có vụ rất nghiêm trọng như đầu độc làm chết cây thông dầu, tình hình trên dẫn đến mâu thuẫn lớn trong nội bộ quần chúng nhân dân, làm mất an ninh trật tự trên địa bàn, đề nghị cấp trên sớm xem xét giải quyết”

a) Về lấn chiếm đất, đốt rừng, hủy hoại tài sản của Công ty: Thực tế trong thời gian qua diện tích đất rừng của Công ty đang đầu tư trên địa bàn huyện Núi Thành thường xuyên bị lấn chiếm, chặt phá và đốt cháy gây mất an ninh trật tự trong khu vực. Theo số liệu do Công ty cung cấp thì tổng diện tích đất rừng của Công ty bị người dân lấn chiếm là 297,06ha. Trong đó:

- Xã Tam Hiệp: 2,99ha;
- Xã Tam Xuân 1: 6,26ha;
- Xã Tam Xuân 2: 145,47ha;
- Xã Tam Thạnh: 116,83ha;
- Xã Tam Anh Bắc: 25,51ha.

Trước thực trạng nêu trên, Công ty cổ phần Lâm đặc sản xuất khẩu Quảng Nam (Xí nghiệp Lâm nghiệp Quảng Nam) đã có văn bản gửi các cơ quan chức năng để xem xét giải quyết, nhiều vụ lấn chiếm đất Công ty đã khởi kiện ra tòa cụ thể:

- Năm 2016, Công ty đã khởi kiện 3 vụ án lấn chiếm đất của Công ty ra tòa. Kết quả qua 2 lần xét xử, Tòa án đều tuyên các đối tượng lấn chiếm đất phải trả lại đất cho Công ty. Tuy nhiên, đến nay Công ty chưa nhận lại đất để đầu tư trồng rừng vì trên diện tích thi hành án, các đối tượng đã khai thác tiêu thụ và trồng lại cây Keo mới. Thông qua kết quả xử lý 3 vụ việc đã ra Tòa nhưng Công ty vẫn không làm gì được, vẫn không lấy lại được đất nên các đối tượng xem thường pháp luật, xúi dục người khác tham gia vi phạm.

- Năm 2020, nhiều vụ tái chiếm đất rừng của Công ty tại huyện Núi Thành (diện tích 37 ha) tiếp tục bị lấn chiếm, tập trung tại xã Tam Xuân 2, xã Tam Thạnh, có vụ việc xâm chiếm đất rừng của Công ty mang tính tập thể, đông người thực hiện.

Ngày 26/6/2021, Xí nghiệp Lâm nghiệp Quảng Nam tiếp tục có Báo cáo số 149/ĐBC-XN ngày 26/6/2021 gửi UBND huyện Núi Thành, Chủ tịch UBND huyện Núi Thành để xem xét giải quyết tình hình diện tích đất rừng của Công ty thường xuyên bị lấn chiếm, chặt phá và đốt cháy.

- Ngày 30/11/2021, UBND tỉnh có Báo cáo số 221/BC-UBND về nội dung trả lời ý kiến cử tri sau kỳ họp thứ nhất, thứ hai - HĐND tỉnh khóa X. Để giải quyết dứt điểm tình trạng nêu trên, UBND tỉnh giao UBND huyện Núi Thành chỉ đạo các phòng chức năng ở huyện, Công an huyện, UBND xã Tam Xuân 2, kiểm tra, xác minh các nội dung theo báo cáo của Xí nghiệp Lâm nghiệp Quảng Nam tại Báo cáo số 149/ĐBC-XN ngày 26/6/2021 xử lý theo đúng quy định của pháp luật; báo cáo kết quả về Thường trực HĐND tỉnh, UBND tỉnh, Sở Nông nghiệp và PTNT để theo dõi, chỉ đạo.

b) Về vụ đầu độc làm chết cây Thông của Công ty:

Sau khi nhận được Đơn Báo cáo số 122/ĐBC-XN ngày 04/7/2022 của Xí nghiệp Lâm nghiệp Quảng Nam về việc hủy hoại tài sản rừng trồng, Chi cục Kiểm lâm đã chỉ đạo Hạt Kiểm lâm Nam

		<p><i>Quảng Nam phối hợp với các cơ quan chức năng ở huyện và UBND xã Tam Xuân II, huyện Núi Thành kiểm tra hiện trường để xác định hành vi vi phạm theo quy định của pháp luật.</i></p> <p><i>Ngày 08/7/2022, Hạt Kiểm lâm Nam Quảng Nam đã phối hợp với các cơ quan chức năng của huyện Núi Thành, UBND xã Tam Xuân II và Xí nghiệp lâm nghiệp Quảng Nam tổ chức kiểm tra hiện trường của vụ việc nói trên xác định tại khoảnh 6, Tiểu khu 592, xã Tam Xuân, huyện Núi Thành có 154 cây Thông/diện tích 300 m² có trữ lượng 92,817 m³ bị khoan lỗ vào thân cây, vị trí khoan nằm sát mặt đất, mỗi cây Thông bị khoan từ 01 đến 05 lỗ có độ sâu từ 10 - 12 cm, trong mỗi lỗ khoan có dung dịch màu xanh lơ nghi là thuốc hoá học.</i></p> <p><i>Kết quả: Tại thời điểm kiểm tra toàn bộ 154 cây Thông nói trên lá đã chuyển màu vàng úa; chủ sở hữu của 154 cây Thông nói trên là của Xí nghiệp lâm nghiệp Quảng Nam thuộc Công ty cổ phần lâm đặc sản xuất khẩu Quảng Nam; đồng thời các cơ quan chức năng của huyện Núi Thành đều xác định đây là hành vi huỷ hoại tài sản (154 cây thông/diện tích là 300 m² có trữ lượng 92,817 m³); thẩm quyền xử lý của vụ huỷ hoại tài sản nói trên thuộc Cơ quan Cảnh sát Điều tra - Công an huyện Núi Thành; vì vậy toàn bộ hồ sơ, tài liệu, chứng cứ thu thập được tại hiện trường đã được Cơ quan Cảnh sát Điều tra - Công an huyện Núi Thành tạm giữ để điều tra, xác minh, xử lý theo quy định.</i></p> <p><i>Hiện nay, Cơ quan Cảnh sát Điều tra - Công an huyện Núi Thành đang điều tra, xác minh, xử lý theo quy định của pháp luật.</i></p>	
53	Núi Thành	<p>Hiện nay, việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất rất nhiều khô, người dân khi có nhu cầu giao dịch pháp lý về đất đai đến Văn phòng đăng ký và bộ phận một cửa rất nhiều khó khăn, nhiều hồ sơ trả đi trả về rất nhiều lần, có hồ sơ nhân dân đi lại trên 10 lần, hiện nay có những hồ sơ cấp giấy kéo dài cả năm, cá biệt có những hồ sơ kéo dài nhiều năm. Điều đáng nói và nhân dân rất phiền hà, cụ thể cũng những hồ sơ như vậy dịch vụ làm rất nhanh, nhưng nhân dân lại mất tiền nhiều, đây là điều gây bức xúc nhất hiện nay. Đề nghị cấp trên kiểm tra chấn chỉnh.</p> <p><u>Trả lời:</u></p> <p><i>Năm 2022, Sở Nội vụ chủ trì, cùng với Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Tài nguyên và Môi trường tiến hành kiểm tra các Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai cấp huyện (trong đó có huyện Núi Thành), Đoàn kiểm tra đã đề nghị Văn phòng Đăng ký đất đai Quảng Nam chỉ đạo Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai Núi Thành thực hiện hoàn thiện các nội dung còn thiếu sót.</i></p> <p><i>Khi có nhu cầu về giải quyết thủ tục hành chính, công dân đến Bộ phận một cửa để được hướng dẫn thủ tục. Việc hướng dẫn, tiếp nhận và trả kết quả được cán bộ 1 cửa in phiếu, mẫu phiếu quy</i></p>	Sở Tài nguyên và Môi trường

		<p><i>định tại Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính.</i></p> <p><i>Trường hợp không hướng dẫn cụ thể, đầy đủ bằng Phiếu hướng dẫn hoặc Phiếu yêu cầu bổ sung hồ sơ để cá nhân, tổ chức phải đi lại từ 02 lần trở lên, bắt buộc phải thực hiện xin lỗi công dân quy định tại Điều 4, Quyết định 3200/QĐ-UBND ngày 7/10/2019 về quy định trách nhiệm công khai xin lỗi trong giải quyết thủ tục hành chính cho cá nhân, tổ chức trên địa bàn tỉnh Quảng Nam.</i></p> <p><i>Trường hợp có hành vi, thái độ cửa quyền, sách nhiễu, gây phiền hà, không đúng quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức khi giao tiếp với cá nhân, tổ chức trong quá trình hướng dẫn, tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính cho cá nhân, tổ chức. Công dân có thể phản ánh trực tiếp lên trang web phản ánh kiến nghị để trả lời trực tuyến cho công dân: https://pakn.dichvucong.gov.vn/</i></p> <p><i>Đề nghị khi thực hiện thủ tục hành chính phải thực hiện tại bộ phận một cửa, không gặp trực tiếp cá nhân, hoặc tổ chức khác ngoài cán bộ tại bộ phận một cửa.</i></p>	
54	Núi Thành	<p>Hệ thống xử lý nước thải tại khu xử lý rác thải tại xã Tam Xuân 2 gần như không hiệu quả, cứ trời mưa là nước thải tràn tự do ra ngoài gây ô nhiễm lớn trong môi trường. Tại khu xử lý rác thải đã 2 lần xảy ra cháy kéo dài, không rõ nguyên nhân, khói bụi vây đặc tại các khu dân cư rất ô nhiễm môi trường, ảnh hưởng lớn đến tình hình sức khỏe của nhân dân tại các khu dân cư, nhân dân rất bức xúc, đề nghị các cấp cần sớm giải quyết dứt điểm.</p> <p>Dự án di dời các hộ dân bị ảnh hưởng cũng như công trình đường vào khu xử lý rác thải, nghe tin đã có dự án phê duyệt từ lâu nhưng đến nay chưa thấy động tĩnh gì, đề nghị cấp trên kiểm tra và cho biết trách nhiệm thuộc về ai?</p> <p><u>Trả lời:</u></p> <p>- Về Hệ thống xử lý nước thải tại Khu xử lý rác thải Tam Xuân 2: Ngày 28/10/2022, UBND tỉnh phê duyệt chủ trương đầu tư dự án Đầu tư hệ thống thu gom nước mặt Khu xử lý rác thải Tam Xuân 2, huyện Núi Thành với mục tiêu nhằm đảm bảo không làm quá tải hệ thống xử lý nước thải, giảm thiểu lượng nước mặt hoà lẫn nước rác thoát ra ngoài gây ô nhiễm môi trường; theo đó, UBND tỉnh giao Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh làm chủ đầu tư. Trong đó, yêu cầu tập trung triển khai thi công trước hồ xử lý sự cố để kịp thời đưa vào hoạt động trước mùa mưa bão năm 2023.</p>	Sở Tài nguyên và Môi trường

		<p>- Về sự cố cháy Khu xử lý rác thải Tam Xuân 2: Ngày 20/7/2022, Sở Tài nguyên và Môi trường đã có Công văn số 1687/STNMT-BVMT đề nghị Công ty Cổ phần Môi trường Đô thị Quảng Nam (đơn vị quản lý vận hành Khu xử lý rác thải Tam Xuân 2) tiếp tục kiểm soát và phục hồi sau sự cố cháy rác thải tại Khu xử lý rác thải Tam Xuân 2; đồng thời có giải pháp ngăn ngừa sự cố cháy nổ trong thời gian đến.</p> <p>- Về Dự án di dời các hộ dân bị ảnh hưởng và công trình đường vào khu xử lý rác thải: Nhiệm vụ này, UBND tỉnh đã giao UBND huyện Núi Thành chủ trì thực hiện.</p>	
55	Núi Thành	<p>Tàu đóng mới theo Nghị định 67-NĐ/CP, hiện nay nhiều tàu đã xuống cấp, ngư dân phải bỏ tiền ra sửa chữa, trong thời gian gần đây giá xăng dầu cao, tiền hỗ trợ xăng dầu cho ngư dân quá chậm, thu nhập của ngư dân quá thấp không đủ điều kiện trả lãi và nợ gốc cho Ngân hàng.</p> <p>Việc quy hoạch nâng cấp, sửa chữa cảng cá An Hòa, Nhà nước chưa bố trí nơi neo đậu tàu thuyền mới cho ngư dân, để ngư dân yên tâm vươn khơi bám biển.</p> <p>Đề nghị xem xét đối với các tàu thuyền đã có máy hành trình nên giảm bớt máy nhấn tin để giảm chi phí cho ngư dân</p> <p><u>Trả lời:</u></p> <p>- Kiến nghị liên quan đến tàu cá đóng mới theo Nghị định 67/2014/NĐ-CP ngày 07/7/2014</p> <p>Như nội dung trả lời câu hỏi 46 ở trên.</p> <p>- Kiến nghị liên quan đến nơi neo đậu tàu cá</p> <p>Hiện nay, Ngành Nông nghiệp và PTNT đang tham mưu UBND tỉnh thống nhất đầu tư xây dựng 02 khu neo đậu mới cho tàu cá tại huyện Núi Thành là Khu neo đậu Tam Tiên và Khu neo đậu Tam Hải. Sau khi hoàn thành, 02 khu neo đậu này cùng với Khu neo đậu Tam Quang, Núi Thành và các vũng, vịnh tự nhiên đáp ứng đủ nhu cầu neo đậu cho tàu cá khu vực phía Nam của Tỉnh.</p> <p>- Ý kiến về việc giảm máy nhấn tin</p> <p>Thực hiện chính sách hỗ trợ, khuyến khích tàu cá hoạt động xa bờ, Ngân sách Nhà nước đã hỗ trợ kinh 100% kinh phí lắp đặt máy nhấn tin VX-1700 cho các chủ tàu cá. Ngoài ra, theo quy định tại Thông tư số 16/2012/TTLT-BNN-BQP-BTC của Liên Bộ: Nông nghiệp và PTNT, Quốc Phòng, Tài chính, việc nhấn tin báo cáo vị trí tàu cá từ máy thông tin liên lạc sóng HF tầm xa VX-1700 là thủ tục bắt buộc để chứng nhận tàu cá có hoạt động tại vùng biển xa.</p>	Sở Nông nghiệp và PTNT

56	Thăng Bình	<p>Ngày 11/6/2022, tàu cá của 42 ngư dân xã Bình Minh bị Malaysia bắt giữ, theo công văn xác nhận từ Chi cục Thủy sản, Sở Nông nghiệp và PTNT, Bộ Chỉ huy Bộ đội biên phòng Quảng Nam xác định là hoạt động trong vùng biển cho phép khai thác thủy sản của Việt Nam. Hiện nay tòa án Malaysia tuyên án với số tiền phạt lên đến hàng trăm triệu đồng cho thuyền viên và hàng tỷ đồng cho thuyền trưởng nên ngư dân gặp rất nhiều khó khăn, khổ sở. Đề nghị UBND tỉnh có biện pháp can thiệp để cho chồng, con, em chúng tôi được sớm về nước.</p> <p><u>Trả lời:</u></p> <p><i>Ngày 11/6/2022, tàu cá QNa-95005-TS do ông Trần Văn Mạnh làm chủ đang hoạt động khai thác thủy sản trong vùng ranh giới cho phép khai thác thủy sản trên biển của Việt Nam đã bị Cảnh sát biển Malaysia bắt giữ cùng với 42 ngư dân và hiện nay đang bị tạm giữ tại khu vực Tanjung Simpang Mengayau Kudat, đảo Sabah do vi phạm Luật Thủy sản 1985 của phía Malaysia. Ngay sau khi vụ việc xảy ra, ngày 29/6/2022, UBND tỉnh đã có Công văn số 4216/UBND-TH gửi Bộ Ngoại giao đề nghị bảo hộ tàu cá và các ngư dân trên tàu bị cơ quan chức năng Malaysia bắt giữ.</i></p> <p><i>Trên cơ sở Công văn phúc đáp số 3064/BNG-LS ngày 25/7/2022 Bộ Ngoại giao, UBND tỉnh đã có Công văn số 5446/UBND-TH ngày 17/8/2022 chỉ đạo Sở Nông nghiệp và PTNT, Ngoại vụ, BCH Biên phòng tỉnh, UBND huyện Thăng Bình kiểm tra, xác định lại giám sát hành trình tàu cá đánh bắt xa bờ, xác định vùng ranh giới cho phép khai thác thủy sản trên biển của Việt Nam; xây dựng giải pháp bảo vệ ngư dân từ xa, nâng cao năng lực quản lý tuyến biển, đảm bảo an toàn tính mạng, tài sản và hoạt động sản xuất bình thường của ngư dân; theo dõi chặt chẽ diễn biến vụ việc, tiếp tục kết nối, đề nghị Bộ Ngoại giao, Đại sứ quán Việt Nam tại Malaysia thực hiện các biện pháp để bảo hộ, hỗ trợ kịp thời ngư dân các thủ tục pháp lý liên quan và bảo đảm an toàn cho ngư dân; đề xuất hỗ trợ kịp thời cho gia đình ngư dân.</i></p>	Sở Nông nghiệp và PTNT
57	Núi Thành	<p>Vùng đông của xã Tam Xuân 2, có trên 5km đê bao, nhằm bảo vệ sản xuất và đời sống dân sinh vùng đông của xã. Tuy nhiên con đê này là đê đất, do Hợp tác xã An Phú đầu tư xây dựng từ những năm 80 của thế kỷ trước đến nay cũng đã trên dưới 40 năm, do đó hiện nay xuống cấp nghiêm trọng, cứ vào mùa mưa lũ, hay triều cường thì nước tràn tự do ảnh hưởng đến sản xuất của khoảng 300ha diện tích lúa, hoa màu và ảnh hưởng lớn đến đời sống, dân sinh. Đề nghị cấp trên quan tâm đầu tư.</p> <p><u>Trả lời:</u></p>	UBND huyện Núi Thành

		<p><i>Tuyến đê ngăn mặn vùng đông xã Tam Xuân 2 được hỗ trợ từ nguồn kinh phí tu bổ đê điều thường xuyên của Trung ương cùng với huy động ngày công nghĩa vụ công ích của Nhân dân đóng góp xây dựng, nâng cấp từ năm 2002.</i></p> <p><i>Do đê được đắp bằng đất và thời gian sử dụng quá lâu chưa được nâng cấp sửa chữa nên đến mùa mưa lũ một số đoạn nước tràn vào đồng ruộng gây ảnh hưởng đến sản xuất và đời sống. Hàng năm, sau mỗi đợt lũ lụt, UBND huyện đã chỉ đạo kiểm tra và hỗ trợ khắc phục tạm thời để phục vụ sản xuất. Hiện tại tuyến đê vừa kết hợp giao thông đi lại phục vụ sản xuất và nuôi trồng thủy sản của nhân dân trong vùng.</i></p> <p><i>Việc đầu tư nâng cấp, sửa chữa tuyến đê theo kiến nghị của Nhân dân là chính đáng. Tuy nhiên, nguồn kinh phí để đầu tư xây dựng lại tuyến đê là khá lớn, nguồn ngân sách của huyện lại có hạn nên không thể đáp ứng. UBND huyện Núi Thành sẽ kiến nghị UBND tỉnh và các Sở, Ban, ngành quan tâm xem xét đầu tư kinh phí để nâng cấp, sửa chữa trong kế hoạch những năm đến nhằm ổn định sản xuất và đời sống của Nhân dân xã Tam Xuân 2.</i></p>	
58	Núi Thành	<p>Thực hiện chủ trương dồn điền đổi thửa, từ năm 2011 đến năm 2017, xã Tam Xuân 2 đã thực hiện dồn điền đổi thửa khoảng 500ha, tuy nhiên công tác cấp đổi giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất cho nhân dân sau dồn điền đổi thửa chưa triển khai thực hiện, tạo ra nhiều bất cập trong giao dịch quản lý đất đai của tổ chức, cũng như công dân. Đề nghị cấp trên quan tâm, sớm giải quyết.</p> <p><u>Trả lời:</u></p> <p><i>Việc thực hiện chủ trương dồn điền đổi thửa là chủ trương lớn của tỉnh Quảng Nam và đã giao cho UBND cấp huyện làm chủ đầu tư triển khai thực hiện. UBND huyện đã giao cho Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Núi Thành chủ trì thực hiện. Do vậy đề nghị UBND huyện Núi Thành chỉ đạo Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Núi Thành tiếp tục phối hợp với Chi nhánh Văn phòng Đăng ký huyện Núi Thành lập dự toán kinh phí, xác định bố trí nguồn kinh phí sự nghiệp tài nguyên và môi trường hàng năm để thực hiện công tác cấp đổi giấy CNQSD đất cho nhân dân tại xã Tam Xuân 2, huyện Núi Thành.</i></p>	Sở Tài nguyên và Môi trường
59	Hội An	<p>Đề nghị quy hoạch cho nông dân vùng Thanh Hà, thành phố Hội An vùng đất trồng hoa, cây cảnh, cụ thể là có nguồn đất để làm chậu và đất để trồng cây quật cảnh.</p> <p><u>Trả lời:</u> <i>Hàng năm thành phố mất khoảng 40.000 m³ - 50.000 m³ đất tại chỗ để phục vụ hoa cây cảnh trồng chậu. Để sản xuất kinh doanh người sản xuất phải tự xây dựng kế hoạch mua đất ở nơi</i></p>	UBND thành phố Hội An

		<i>khác về để trồng trọt (được xem như là nguyên liệu đầu vào phục vụ sản xuất). Những năm trước đây thành phố đã thực hiện một số đề tài sử dụng giá thể thay thế trong trồng hoa cây cảnh (trồng chậu) để hạn chế việc mất đất tại chỗ; cũng như hướng dẫn sử dụng các chế phẩm sinh học để sản xuất nhằm giảm thiểu ô nhiễm môi trường do sử dụng thuốc BVTV hóa học, đề nghị người sản xuất quan tâm thực hiện.</i>	
60	Quế Sơn	Khu tái định cư Khu phố Hưng Yên, 10 năm nay chưa được giải quyết cho các hộ dân, hiện nay chênh lệch giá. Đề nghị UBND tỉnh sớm có biện pháp xử lý dứt điểm để các hộ dân trong khu tái định cư sớm ổn định cuộc sống	UBND huyện Quế Sơn
61	Hội An	<p>Dự án khai thác quỹ đất của thành phố Hội An tại các phường Cẩm Phô, Lâm Sa, Tu Lễ và Xuân Hòa (cũ) làm lấp kênh mương thủy lợi làm cho 02ha đất nông nghiệp của 17 hộ dân phường Lâm Sa sáu năm nay không sản xuất được, nông dân gặp rất nhiều khó khăn trong cuộc sống, phải chạy gạo từng bữa. Đề nghị UBND tỉnh sớm can thiệp để sớm xây dựng lại kênh mương thủy lợi cung cấp nước tưới cho diện tích sản xuất của 17 hộ dân chúng tôi.</p> <p><u>Trả lời:</u></p> <p><i>Hiện diện tích đất lúa còn lại của khu vực này đã được Thành phố quy hoạch xây dựng cụm trường Tiểu học - Trung học cơ sở Cẩm Phô, do vậy không sản xuất nông nghiệp.</i></p> <p><i>Để tiếp tục sản xuất trên diện tích này trong khi chưa thực hiện dự án, nông dân có thể thực hiện chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên đất lúa theo Nghị định số 35/2015/NĐ-CP và Nghị định số 62/2019/NĐ-CP của Chính phủ về quản lý, sử dụng đất lúa.</i></p>	UBND thành phố Hội An